

b. Huy động Đảng/Đoàn, lực lượng an ninh, chìm nổi, quân đội mặc thường phục vào công tác đàn áp:

Thi hành chỉ thị của Đảng và nhà nước, các đảng viên, lực lượng cảnh sát mặc sắc phục, công an và quân đội... được huy động “đàn áp” sinh viên trên đường phố:

Cảnh sát sắc phục có nhiệm vụ duy trì trật tự trên đường phố. Còn việc trấn áp, kể cả đánh đập theo phương pháp do Đức Quốc Xã trước kia huấn luyện cho cộng sản Việt được trao phó cho công an, quân đội ăn mặc thường phục. Những người này trà trộn trong dân chúng và vì vậy bất thần ra tay, bắt những sinh viên chống đối, rồi khênh đi mất tích. Những biện pháp dã man được sử dụng tại đồn bắt công an. Chúng khủng bố nạn nhân kể cả tủy não. Ít ai trông thấy các hành vi ấy.

Sau đây là cảnh cảnh sát của Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa biểu lộ quyền uy của Đảng CSVN và của nhà nước đối với những ai biểu tình chống Trung Cộng xâm chiếm Hoàng Sa và Trường Sa:



Cảnh sát thị uy, dàn trận, thực sự dùng bạo lực ra tay để trấn áp biểu tình.
Đội ngũ Cảnh sát Hà Nội đang tiến vào khu vực sinh viên biểu tình



Cảnh sát bao vây xung quanh và giúp các nhân viên công lực mặc thường phục bắt giữ các thanh niên sinh viên biểu tình.



RFA: Công an cùng với cảnh sát chặn bắt nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và nhà giáo Vũ Hùng ngay trước Chợ Đồng Xuân Hà Nội hôm 29-4-2008, ngay sau khi cuộc biểu tình vừa bắt đầu.



RFA: Ký giả Điếu Cày bị bẻ ngoặt tay ra phía sau, 6 công an nhấc bổng anh lên trong khi anh liên tục chống cự, 20 tháng 1, 2008



Sinh viên Nguyễn Tiến Nam bị công an giả dạng làm dân thường, lừa bắt, khóa tay, bóp cổ trước chợ Đồng Xuân, Hà Nội hôm 29-4-2008, khi tham gia biểu tình phản đối Trung Quốc chiếm Hoàng Sa và Trường Sa nhân dịp được Olympic Bắc Kinh được đón rước tại Việt Nam. Hình sinh viên Nguyễn tiến Nam bị bóp cổ, há miệng. Công an mặc thường phục trà trộn vào đám đông, nằm trong nhóm người biểu tình, bất thành linh bắt sinh viên Nam.



Lực lượng Cảnh sát và An ninh CHXHCNVN tràn ngập , đang đàn áp sinh viên biểu tình

Lực lượng cảnh sát mặc sắc phục rất đông. Tuy nhiên, có nhiều công an và quân đội giả dạng dân chúng để “trấn áp” sinh viên. Có sinh viên nói rằng họ đông gấp 3 lần sinh viên tham dự biểu tình. Tại Sài Gòn, nguồn tin cho biết nhà cầm quyền Cộng sản cũng đang lo ngại về những diễn biến mà chính họ cũng chưa lường được sẽ bộc phát ra sao, nên đã cử hơn 2000 mật vụ, an ninh, 1000 Cảnh sát và một trung đoàn bộ đội được lệnh trực chiến. Hàng ngàn đoàn viên thanh niên thuộc Thành đoàn Saigon, và các học viên từ các trường quân đội, an ninh, quân báo được điều động, để giả dạng làm khán giả. Ngoài ra, lực lượng đảng viên Cộng sản khắp nơi được huy động để kiểm soát thanh niên sinh viên ngay tại trường học, tại

nơi mà sinh viên cư trú, ngăn cản cả mọi người dân bình thường đến những nơi, địa điểm được coi là địa điểm tập hợp. Các biện pháp khác được áp dụng là đe dọa trục xuất khỏi trường, cấm và không được đi học, khủng bố tinh thần cha mẹ, anh em của những thanh niên, sinh viên đứng lên đòi lại đất tổ...

c. Tuyên dương những kẻ có công trong việc hiến đất dâng biển cho ngoại bang

Hiến đất dâng biển là một điều ô nhục, là một tội phạm. Để giữ vững tinh thần cho những kẻ có công đóng góp việc đáng bị nguyên rủa này, cũng như để biểu lộ lòng trung thành với Đảng CS Trung Hoa, và để làm gương cho các kẻ khác, Đảng CSVN công khai đề cao thành tích của họ, bằng cách cấp huy chương cao quý nhất của chế độ cho những đảng viên cao cấp thực sự chuyển nhượng đất đai trong một buổi lễ long trọng. Họ không hề sợ sệt hay xấu hổ khi làm công việc này:

RFA 22 tháng 1, 08: Đảng CSVN quyết định trao huy chương Sao vàng cho cựu Tổng bí thư Lê Khả Phiêu và ông Trần Đức Lương, nguyên Chủ tịch nước vào một thời điểm khá nhạy cảm khi vấn đề Hoàng Sa - Trường Sa đang là đề tài nổi bật trong dư luận tại Việt Nam, trong khi có những ý kiến phát xuất từ Hà Nội nói rằng chính ông Lương và ông Phiêu phải chịu trách nhiệm về những Hiệp định ký với Trung Quốc khi hai ông này còn đương nhiệm.



Hai người này cùng với Đỗ Mười và Lê đức Anh là biểu tượng trung thành của ĐCSTH. Ban cấp huy chương trong lúc (TC) sát nhập Hoàng Sa và Trường Sa vào lãnh thổ Trung Hoa một cách công khai muốn tỏ rõ rằng “mối tình với TC vẫn khăng khít”, chứng tỏ với lãnh đạo TC rằng họ vẫn còn nắm vững quyền hành, bất chấp sự chống đối của sinh viên thanh niên, trước những lời khiển trách của Tần Cương đối với Đảng CSVN, cũng như đối với sự giận dữ của Hồ cầm Đào phản ánh qua thư ký của họ Hồ, khi gọi điện thoại cho Nông đức Mạnh. Buổi lễ ban cấp huy chương Sao vàng được diễn ra **trọng thể**, có sự tham dự của Đỗ Mười. (Đây là phương pháp do Trần Canh dạy CSVN từ năm 1950: tưởng thưởng cho kẻ lập được công trạng)

Ảnh RFA. Đỗ Mười đứng sau Lê Khả Phiêu. trong buổi lễ cấp huy chương. Mười vẫn còn mặc áo theo kiểu cán bộ TC thời kỳ 1950, trong khi đám lãnh đạo TC đã bỏ lối sống này.

4. Về kỹ thuật trấn áp:

a. Tổng quát

Đảng CSVN đã áp dụng triệt để cái mà Lê-nin dạy họ ‘thế nào là hoạt động của võ khí của tổ chức’ trong trường hợp này. Họ huy động toàn lực lượng của Đảng và Đoàn (Thanh Niên Hồ chí Minh) và của nhà nước là công an, quân đội, cảnh sát, tòa án, phương tiện truyền thông để đàn áp.

Thời xưa, kẻ bán nước hay cam tâm làm tay sai cho ngoại bang chỉ là một người hay vài người. Ngày nay, với võ khí của Lê-nin, họ là một tập thể lớn lao, có tổ chức, có chỉ huy, có kỷ luật, được lương bổng và mọi ân huệ, được huấn luyện chu đáo kỹ thuật làm công tác này. Đó là Đảng CSVN. Nhất là Đảng này được trau dồi và thấm nhuần tư tưởng Hồ chí Minh. Họ chỉ biết tuân lệnh, không còn biết thế nào là phải, là trái, là liêm sỉ và bổn phận của họ đối với dân tộc với tổ quốc đã cuu mang, nuôi dưỡng họ.

Như Đỗ Mười đã công khai tuyên bố trong buổi họp của ban Chấp Hành Trung Ương kỳ III, họp vào tháng 6 năm 1992 rằng phải duy trì xã hội chủ nghĩa mà Đảng CSTH lãnh đạo. Đây là vấn đề lớn. Còn vấn đề đất đai là nhỏ, cần phải hy sinh vấn đề ấy. Nông đức Mạnh không xấu hổ khi nói với thư ký của Hồ cầm Đào như đã dẫn, rằng “**vì tình hữu nghị đòi đòi giữa Việt Nam và Trung quốc, lãnh đạo Việt Nam hiến dâng tất cả**” v.v.

Vì vậy, kẻ nào chống lại việc TC xâm chiếm đất đai mà Đảng đã dâng hiến, nhất là TC ra lệnh công khai cho Đảng ngăn cản, phải bị triệt tiêu bằng mọi cách kể cả bằng bạo lực.

Thái thú người bản xứ làm cách nào để đàn áp biểu tình? Hệ thống Đảng rải rộng khắp nơi trên lãnh thổ, khắp hang cùng ngõ hẻm, thôn xã, xâm nhập vào các giai tầng xã hội, vào các cơ quan, trường học, xí nghiệp, vào các tổ chức ngoại vi mà Đảng đã thiết lập với mạng lưới công an xuống tận phường, khóm, quân đội v.v. ở khắp nơi, với chính sách hộ khẩu để kiểm soát từng gia đình, để hướng dẫn theo dõi và kiểm soát mọi hành vi mỗi công dân. Ngoài ra, các biện pháp khủng bố, kể cả trắng trợn, được áp dụng đối với từng “đối tượng” kể cả đối tượng tiềm ẩn. Tước đoạt mọi quyền công dân của họ. Một kỹ thuật khác là phân hóa hàng ngũ thanh niên, sinh viên chống đối, gây nghi kỵ lẫn nhau để dễ chế ngự họ. Để ngăn chặn biểu tình, cái mà Hồ cầm Đào sợ, Đảng CSVN cho tràn ngập cán bộ, cảnh sát, quân đội để chế ngự các nhóm tụ tập biểu tình. Bắt giam, kể cả tra tấn hay các biện pháp hủy diệt tinh thần các nạn nhân được áp dụng mà hậu quả là sau khi được thả ra khỏi nhà tù nạn nhân không còn ý chí đấu tranh chống lại Đảng, truy tố ra tòa và bỏ tù (có tẩy não, theo phương pháp Pavlov để hủy diệt tinh thần nạn nhân); nguy tạo ra một tội danh nào đó như gây rối mất trật tự, xâm phạm an ninh quốc gia để truy tố. Đây là cách sử dụng tòa án làm phương tiện kim kẹp khác. Trường hợp nhà văn Điều Cày bị truy tố về tội trốn thuế, dù nạn nhân không trốn thuế là một thí dụ; đuổi học, đe dọa cha mẹ, vợ con, anh em, áp lực xí nghiệp đuổi việc làm (kiểm soát bao tử) luôn được sử dụng để loại trừ những ai chống lại TC.....

Những ai quyết tâm tham dự biểu tình gặp rất nhiều khó khăn của mạng lưới công an của Đảng bủa vây họ. Họ phải dùng mưu trí đánh lừa hay đánh lạc hướng công an. Họ phải có can đảm đối phó với các phương pháp đàn áp cả thể chất lẫn tinh thần. Đó là cái “dũng” của thanh niên Việt trước những đe dọa của chính quyền CSVN vì chúng quyết tâm bảo vệ quân xâm lược, đồng thời thanh niên phải dùng cái “trí” để đối phó với mọi khó khăn trước mắt.

Nhà văn Nguyễn xuân Nghĩa nói về trường hợp của mình dự tính từ Hải Phòng lên Hà Nội biểu tình vào ngày 29 tháng 4 tại Hà Nội:

“Chúng tôi chỉ sợ lộ địa điểm và công an họ đã đến vây ráp trước khi chúng tôi xuất hiện, cho nên chúng tôi phải thoát ra rồi chúng tôi mới có thể thông báo được. Anh em tham gia [biểu tình] thì biết tất cả rồi, nhưng với các cơ quan thông tấn báo chí quốc tế và hải ngoại thì phải sát giờ [mới báo cho họ biết].

RFA: Ông Nghĩa nói rằng ông đã trải qua nhiều lần cố gắng cho đến gần đây mới rời được tư gia ở Hải Phòng để lên Hà Nội. Ông kể rằng cứ mỗi sáng dậy tập thể dục là lại có vài công an chạy xe gắn máy phía sau. Đến sáng ngày 25, vẫn như thường lệ, ông thức dậy chạy bộ gần nhà, vẫn có các xe gắn máy chạy theo. Lợi dụng bất ngờ, ông Nghĩa nhảy lên chiếc xe đồ đi tuyến đường Hải Phòng - Hà Nội. Xe chạy được khoảng 3 cây số thì một chiếc xe công an chạy theo, bật còi hụ và ép chiếc xe đồ dừng lại. Ông nhảy xuống xe tiếp tục chạy trở về nhà.....” **Thiện Giao, phóng viên đài RFA, 2008-04-29**

b. Thí dụ cụ thể:

Sau đây là thí dụ về một số trường hợp bị công an của Đảng CSVN bắt giam hay áp dụng các biện pháp Leninist đối với những người chống Trung Cộng xâm chiếm Hoàng Sa và Trường Sa:

Thí dụ **Công an áp lực với thân nhân** của một thanh niên đi từ Sài Gòn ra Hà Nội biểu tình:

-Thanh niên Lương Tuấn nói anh không thấy lo sợ khi thể hiện chính kiến của mình, nhất là trong vấn đề liên quan đến lãnh thổ đất nước. Anh nói là trong thời gian anh ở Hà Nội, vợ anh tại Sài Gòn vẫn bị công an đến chất vấn về chồng. (Thiện Giao, RFA: 29 tháng 4, 08)

Thí dụ về cách **hành sử bằng bạo lực** của Công An:

Ông Túc: “Họ túm bốn vó, họ khiêng, họ lôi kéo, họ dẫn xé, họ túm đầu Nguyễn Tiến Nam, người thì nắm tay người thì cầm chân, người thì nắm tóc, khiêng như khiêng một con vật. Họ đưa những người này đi nơi khác và hiện không biết họ giam nơi đâu, họ giữ như thế nào, thì hiện tại chúng tôi cũng chưa biết được. Thấy có một số bà con ở đây, hiện tại tôi ra đây để muốn điện thoại với bà con nhưng mà hiện tại bây giờ ra đến đây thì anh gọi cũng chưa liên lạc được ... (trả lời Phóng viên Việt Hùng của RFA ngày 29 tháng 4,08).



Công an vây bắt người biểu tình trước Chợ Đồng Xuân, Hà Nội hôm 29-4-2008. Hình do các nhà tranh đấu trong nước cung cấp.

- Thí dụ về **cách phục kích** của Công An để lừa bắt sinh viên biểu tình

Ông Đỗ Duy Thông: Tôi vừa ở trên chợ Đồng Xuân suốt từ sáng đến giờ. Tôi ở trên (đó) từ 1 giờ đêm với mọi người, kẻ thì giả xe ôm, người giả làm cứu vạt nằm ở đây đến sáng chực chờ anh em. Khi đến giờ chúng tôi hành động thì anh Nghĩa, anh Hùng, cháu Tiến Nam vừa đưa biểu ngữ lên một cái, tôi mới chụp được 3 kiểu ảnh thì bắt đầu công an nó xô ra, nó bẻ quặt tay 3 người, nó đưa vào Chợ (đồn công an) Đồng Xuân để hỏi tội 3 người đó. Thì như vậy là tôi chụp được 3 kiểu ảnh (Việt Hùng, phóng viên đài RFA2008-04-29)

- Thí dụ về việc **đòi chủ trọ trực xuất sinh viên**, không cho thuê phòng làm nơi trú ngụ để đi học.

Sinh viên Kim Duy: “Dạ vâng. Khi mà bị công an làm phiền nhiều nơi họ cho thuê trọ thì chủ nhà mặc dù họ cũng rất là thương và muốn đùm bọc học sinh thì họ cũng sợ. Ngay một sinh viên tạm trú tại nơi thuê trọ thì cũng đều phải làm đúng theo pháp luật là làm giấy tạm trú tạm vắng trình báo tại cơ quan an ninh phường. Nhưng việc bên an ninh mời làm việc liên tục với nhà chủ, làm việc không đúng pháp luật, qua đó dù trực tiếp hay gián tiếp thì việc học sinh - sinh viên buộc phải chuyển nhà là việc gây sức ép của cơ quan chính quyền và an ninh. Có những bạn sinh viên bị mất nhà thuê trọ rất là đông. .. Lịch sử bốn ngàn năm của người Việt đã không chấp nhận sự **đồng hoá** của Trung Quốc và ngày hôm nay cử chỉ đưa chính trị vào trong ngọn đuốc ấy cần phải được tẩy chay và lên án trước thế giới.” (Việt Hùng, 29 tháng 4, 2008)



Lực lượng công an, an ninh Hà Nội, mặc thường phục chặn bắt những người tham gia biểu tình chống Trung Quốc nhân dịp được Olympic Bắc Kinh rước qua Việt Nam. Công an Phường Đồng Xuân

- Thí dụ về việc viết báo hay viết bài trên blog bị bắt và bị truy tố ra tòa:

- **Luật gia Lê chí Quang**, viết một bài có tên là ‘Hãy Cảnh Giác Bắc Triều’ bị bắt giam từ 2002 và nhiều năm sau mới được đưa ra tòa xét xử, và bị tù, cũng như bị hành hạ nhiều năm trong tù.



- **Nhà báo Điếu Cày, Nguyễn hoàng Hải**, bị săn đuổi, dù đã trốn lên Đà Lạt, và bị công an theo đến tận nơi trốn tránh và bị bắt đi mất vào tháng 4 vừa qua (2008) vì tội hô hào trên blog chống TC xâm lăng Hoàng Sa Trường Sa. Mãi 2 tháng sau Công An mới cho biết nơi giam giữ Tổ Chức Phóng Viên Không Biên Giới kêu gọi thả nạn nhân vô điều kiện. Lý do bị bắt là tội trốn thuế và bị truy tố và Tòa phạt 30 tháng tù.

- Ngay cả đến đảng viên cao cấp **Nguyễn Anh Tuấn** bị mất chức Tổng biên tập VietnamNet (26 tháng 3, 2008) vì cho đăng bài về Hoàng Sa-Trường Sa;

- Thí dụ bị **bắt giam** vì đi tham dự biểu tình, hoặc tại nơi biểu tình hay biểu tình ngay tại nhà:

SV Bùi văn Toàn, Đại học Công Nghiệp, bị bắt ngày 13 tháng 9, 2008, bị giam gần 2 tháng và được trả tự do ngày 28 tháng 10, rồi bị quản thúc tại nhà ở Thái Bình.

SV Phạm hồng Vỹ mới đây cũng bị bắt, 6 tháng 12 năm 2008, vì biểu tình chống việc TC bỏ 29 tỉ Mỹ Kim để tìm, dò và khoan dầu tại Trường Sa của Việt Nam.

SV Phạm Thanh Nghiêm, đòi được biểu tình chống Trung cộng xâm chiếm Hoàng Sa, bị bắt lúc **toa kháng** tại nhà, mà không xét xử.

-**Nhà giáo Vũ Hùng, nhà văn Nguyễn xuân Nghĩa, sinh viên Nguyễn tiến Nam** và nhiều người khác (29-04- 2008) bị bắt trước chợ Đồng Xuân, Hà Nội vì biểu tình chống Trung Cộng, lấn chiếm Hoàng Sa và Trường Sa và cũng bị đối xử dã man như vậy

- Thí dụ về **kiểm soát kinh tế**, ra lệnh cho Chủ xí nghiệp cắt hợp đồng làm việc hay không cho làm việc để sinh nhai:

Đạo diễn Song Chi bị mất hợp đồng làm phim truyền hình TFS thuộc Đài Truyền hình TP Hồ chí Minh, vì biểu tình chống Trung Quốc lấn chiếm Hoàng Sa- Trường Sa (10 tháng 5, 08).



Nhà đạo diễn Song Chi phát biểu trong một bài với đề mục: "Nỗi buồn mang tên Việt Nam" như sau: "VẬY MÀ CÁI CHUYỆN BIỂU TÌNH ÔN HOÀ, MÀ HƠN NỮA ĐÂY LÀ BIỂU TÌNH ĐỂ MÀ PHẢN ĐỐI MỘT QUỐC GIA KHÁC CÓ HÀNH ĐỘNG XÂM LƯỢC ĐỐI VỚI ĐẤT NƯỚC MÌNH, THÌ CHUYỆN ĐÓ LÀ CHUYỆN HOÀN TOÀN HẾT SỨC BÌNH THƯỜNG Ở BẤT CỨ MỘT QUỐC GIA NÀO KHÁC. NHƯNG MÀ Ở VIỆT NAM THÌ BIỂU TÌNH LÀ CHUYỆN KHÔNG ĐƯỢC PHÉP, DÙ BIỂU TÌNH ÔN HOÀ.VÀ QUÝ VỊ ĐÃ BIẾT LÀ TRÌNH BÀY NHỮNG Ý KIẾN NHƯ VẬY CŨNG RẤT LÀ MỆT MỎI" (Trà Mi, phóng viên đài RFA 2008-05-10)



Nhiều người tham gia biểu tình chống Trung Quốc bị công an bắt lên xe đưa đi. RFA file photo

Cho đến nay, Đảng đã thành công triệt tiêu lòng yêu nước của thanh niên sinh viên Việt Nam khi họ tổ chức và tham dự biểu tình chống Trung cộng về vấn đề Hoàng Sa và Trường Sa bằng các biện pháp đàn áp dã man.

Vậy chính quyền CHXHCNVN đàn áp dân chúng yêu nước biểu tình chống ngoại bang xâm chiếm Hoàng Sa và Trường Sa như các hình ảnh nêu trên, thì là chính quyền gì? Là đại diện cho nhân dân Việt Nam hay đại diện cho quân xâm lược?

Blogger Măng và Blogger HT gọi Đảng CSVN là **Thái Thú** của Tàu đang cai trị Việt Nam. Sinh Viên Kim Duy có âm chí tới âm mưu **đồng hóa** dân Việt thành dân Tàu do ĐCSVN đang thực hiện đối với dân tộc Việt. Các ý tưởng này được nêu ra qua suốt tập tài liệu này để cho mọi con dân Việt suy ngẫm.

Các Bloggers Người Buôn Gió, ký giả Phạm Đoàn Trang và Mẹ Nấm bị bắt vì chống Trung Cộng Xâm Lãng Hoàng Sa- Trường Sa và Lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt nam: Tổng bí Thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch Nước Nguyễn minh Triết, Thủ tướng VC Nguyễn tấn Dũng, Chủ tịch Quốc Hội còn dâng hiến mỏ Bauxite ở Cao Nguyên Trung Phần và giúp cho TC lập đầu cầu ở Cao Ngguyê6n để xâm chiếm toàn cõi Việt nam. Có bloggers mặc áo T-chirt màu xanh làm biểu hiệu phảnh đối thì bị bắt. VC làm áp lực với Mẹ Nấm, không chê Mẹ Nấm, bằng cách cô lập đứa con gái 3 tuổi của Mẹ Nấm để phải đầu hàng:

Mối liên hệ với TC là vấn đề lớn: an ninh quốc gia. VC dùng mọi thủ đoạn để triệt tiêu mọi phản kháng dù chỉ mặc áo màu xanh. Thủ đoạn khống chế Blogger Mẹ Nấm là cô lập người mẹ và đưa con gái 3 tuổi, dù đứa trẻ còn nhỏ tuổi cần được chăm nom, nhất là cung cấp sữa để tiếp sức cho đứa trẻ được sống:

"Hận Nam Quan"

Phi Khanh dặn con:

Con yêu quý! Chớ xuôi lòng mềm yếu
Gác tình riêng, vỗ cánh trở về Nam!
Con về đi! Tận trung là tận hiếu
Dem gươm mài bóng nguyệt dưới khăn tang
Nếu trời muốn cho nước ta tiêu diệt
Thì lưới thù sẽ úp xuống đầu xanh.
Không bao giờ! Không bao giờ con chết
Về ngay đi rồi chí toại công thành!
Nghĩ đến cha một phương trời ảm đạm
Thì nghiền răng vung kiếm quét quân thù
Trãi con ơi! Tương lai đầy ánh sáng
Cha đứng đây trông suốt được nghìn thu.

Hoàng Cầm

Bạn bè thân mến,
Đã đến lúc tôi phải từ tay đặt dấu chấm hết cho blog này.
Tôi đến với blog như bắt đầu một cuộc phiêu lưu thám hiểm thế giới thông tin. Và cuộc chơi nào rồi cũng phải kết thúc. Người chơi buộc phải tuân theo nguyên tắc của cuộc chơi & ở vị trí hiện tại, tôi không có sự lựa chọn. Bởi vì tôi đã hứa & tôi tôn trọng lời hứa của mình.
Có thể, tôi đã làm khá nhiều bạn bè thất vọng với những lời vừa nói trên. Nhưng tôi là người hiểu rõ mình hơn bất kỳ ai, và tôi không dám nhận mình là anh thư hay con cháu dòng hào kiệt. Bởi thế trải qua 10 ngày & đêm mất tự do, tôi tuyên bố mình bỏ cuộc.

Tôi đã sai & tôi phải chịu trách nhiệm về những việc mình đã làm.
Giả như ở một vị trí khác, tôi, cũng là một người Việt yêu nước, sáng sủa thức dậy, tự nhiên vào gương & làm bầm "Stop bauxite - No China - Hoàng Sa - Trường Sa là của Việt Nam... Thì có lẽ mọi việc hẳn đã khác! Qua sự việc này tôi càng đáng nhảm ra rằng "Đường cách thể hiện lòng yêu nước... còn tùy thuộc vào thể chế..."

Bạn bè thân mến,
Thật sự tôi rất xúc động & trân trọng mọi tình cảm, sự đồng viên thậm chí của bạn bè đối với gia đình & người thân của tôi trong thời gian vừa qua.

Entry cuối này, xin được dùng con chữ của chính mình để thay lời tạm biệt với bạn bè.

Từ trong sâu thẳm trái tim mình, tôi tin tưởng rằng chúng ta rồi sẽ gặp lại nhau ở đâu đó trên xa lộ thông tin rộng lớn này, bởi chúng ta có chung một niềm tin vào tinh thần & ý chí Việt.

Một lời chúc sức khỏe, bình an & hạnh phúc xin được gửi đến tất cả bạn bè trong Friend List của tôi & cả bạn bè blog mà tôi hân hạnh được tham vọng.

Nha Trang, ngày 13 tháng 9 năm 2009

Nguyễn Ngọc Như Quỳnh

Trả lời hãng tin Pháp AFP ngày hôm nay, 13/09/2009, cô Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, chủ trang [blog Mẹ Năm](#), cho biết là cô vừa được trả tự do vào hôm qua, sau khoảng một chục ngày bị giam giữ. Cô Như Quỳnh là người cuối cùng được thả ra trong

nhóm ba nhà báo và blogger bị bắt giam mới đây. Blogger Người Buôn Gió và nữ ký kể trên. Phạm Đoan Trang bị bắt trước cô mấy ngày đã được trả tự do trước đó mấy hôm.

Theo hãng AFP, cô Như Quỳnh còn xác nhận là Công an đã yêu cầu cô ngưng việc viết blog, và cô sẽ chấp hành. Trước lúc bị bắt, blogger Mẹ Năm đã viết nhiều bài về quan hệ Việt Nam Trung Quốc, trong đó có kế hoạch khai thác mỏ bauxite trên vùng Tây Nguyên, cũng như vấn đề chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa ở Biển Đông.

Cô Như Quỳnh cho AFP biết là lý do chính khiến cô cùng với blogger Người Buôn Gió và nhà báo Đoan Trang bị bắt, đó là vì họ chủ trương mặc áo T-shirt kêu gọi đình chỉ kế hoạch khai thác bauxite và khẳng định chủ quyền của Việt Nam trên Hoàng Sa và Trường Sa.

Theo lời mẹ cô Như Quỳnh, thì chính cô đã mặc một cái áo thun như vậy hồi tháng 7. Còn theo một nhà ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam xin giấu tên, thì ba người bị bắt vì dự định làm ra thêm nhiều chiếc áo thun như vừa kể trên.



Trọng Nghĩa RFA 13 tháng 9-09

B. Thụ động, không dám bảo vệ dân trước sự giết chóc của ngoại bang

Đảng CSVN sợ quan thầy TC đến nổi tàu hải quân của chúng bắn giết ngư dân của mình một cách công khai, trước mặt hải quân của VC và VC không dám có hành động để ngăn chặn, hay bảo vệ,

ngoài những lời tuyên bố suông như: “về phương diện lịch sử, Hoàng Sa và Trường Sa là lãnh hải của Việt Nam”. Câu nói như vậy được nhắc đi nhắc lại cả mấy chục năm nay. Tuyên bố gọi là để có, tránh bị si nhục trước công luận.

1. Roger Milton của The Straits Times tại Singapore, 28/7/2007, viết: Senior Vietnamese military officers have now confirmed that in the July 9 clash, which was first reported in The Straits Times, one Vietnamese fisherman was killed and six were injured. One boat was sunk...Initially, it was understood that the skirmish had occurred near the Spratly Islands, but military sources now say it was further north in waters around the Paracel Islands. **Asked why the Vietnamese navy had not defended the fishing boats, a military commander in Danang said: ‘You must ask the leaders in Hanoi about that.’**

Dịch: Một số sĩ quan cao cấp trong quân đội bây giờ xác nhận rằng trong cuộc đụng độ vào **9 tháng 7, được The Straits Times** lần đầu tiên báo cáo, có một ngư dân Việt bị bắn chết và 6 người bị thương. Một thuyền đánh cá bị chìm. Lúc đầu thì người ta hiểu rằng vụ lộn xộn ấy xảy ra gần các đảo Trường Sa, nhưng nguồn tin quân đội nay nói rằng việc này xảy ra mãi tận phía Bắc trong vùng biển quanh đảo Hoàng Sa. **Khi được hỏi tại sao hải quân Việt Nam đã không bảo vệ các thuyền đánh cá, thì người tư lệnh quân sự ở Đà Nẵng trả lời: ‘Ông phải hỏi các người lãnh đạo ở Hà Nội về vấn đề này’.**

2. Hanoi (dpa) – Ngày 30 tháng 8 năm 2007. Two Vietnamese fishing boats have been captured by the Chinese navy in waters near the disputed Spratly Islands and the 28 crew members are being held until their families raise money to pay a fine, Vietnamese authorities said Thursday.

Dịch: 2 thuyền đánh cá Việt bị Hải quân TC bắt ở vùng biển gần các đảo Trường Sa đang tranh chấp và 28 thủy thủ đoàn đang bị giam giữ cho tới khi gia đình của họ kiếm đủ tiền đóng tiền phạt, chính quyền Việt Nam nói như vậy hôm Thứ Năm.

3. The two boats were captured on August 21 just north of the Spratly Islands. “They said the Chinese navy told them they had violated Chinese waters and would have to pay a fine,”

Dịch: Hai thuyền đánh cá bị bắt ngày 21 tháng 8, (2007) ở một địa điểm phía bắc quần đảo Trường Sa. Họ (ngư dân) nói rằng Hải Quân Trung Cộng bảo rằng họ đã vi phạm lãnh hải TC và họ phải đóng tiền phạt”.

4. Roger Milton, The Straits Times, 19 tháng 7, 2007, Singapore

- Căng thẳng đang dâng lên giữa Trung Quốc và Việt Nam xung quanh quyền kiểm soát quần đảo Trường Sa (Spratlys) sau khi lại xảy ra một vụ đụng độ bạo lực nữa trong khu vực ngoài khơi giàu dầu lửa này. Tàu hải quân Trung Quốc hôm 9/7 đã nổ súng vào một số thuyền đánh cá của ngư dân Việt Nam trong vùng biển gần Trường Sa, cách TP Hồ Chí Minh 350km. Các nguồn tin quân sự cho hay một thuyền của Việt Nam đã chìm trong vụ tấn công này. Một ngư dân thiệt mạng và một số người khác bị thương. Giáo sư Carl Thayer, một chuyên gia về Việt Nam tại Học viện Quốc phòng Úc châu, cho biết: “Các sỹ quan hải quân Việt Nam nói các tàu của Trung Quốc đã có hành động gây hấn một thời gian nay.” Các quan chức Việt Nam cũng nói đã có các đụng độ nhỏ khi thuyền của [ngư phủ] Việt Nam chạm trán thuyền của Trung Quốc trong vùng biển tranh chấp. Giáo sư Thayer nhận định: “Hành động của Trung Quốc là một phần trong sách lược chung nhằm thực hiện xác nhận chủ quyền và ngăn không cho ngư dân Việt Nam lấn vào vùng biển của họ.”



Khu vực biển quanh Trường Sa được sáu nước tuyên bố chủ quyền

5. In first six months of 2007, five other ships with 60 fishermen have been seized by the Chinese and then returned.” In addition, Vietnam made a formal protest in July after the Chinese military fired on two Vietnamese fishing vessels, reportedly killing two.

Dịch: “Trong 6 tháng đầu năm 2007, 5 thuyền đánh cá khác với 60 ngư dân bị TC bắt và đã trở về”. Hơn nữa, Việt Nam đã phản kháng chính thức vào tháng 7 sau khi quân đội TC bắn và đánh đắm 2 tàu đánh cá Việt Nam. Người ta báo cáo rằng có 2 người bị giết.

6. Giết ngư dân Thanh Hóa, 8 tháng 1 năm 2005. Hải quân TC bắn chết 9 người và bắt một số ngư dân Việt đang đánh cá tại một khu vực trong phạm vi lãnh hải Việt Nam trong vùng Vịnh. Một số thuyền bị đánh chìm. Nơi xảy ra biến cố ấy nằm về phía tây của đường ranh phân định Vùng Vịnh theo Hiệp Ước 2000, nghĩa là trong lãnh hải VN theo hiệp ước mới ký. Một ngư dân đánh cá gần nơi đó thấy đồng nghiệp của ông ta bị bắn bắt thình lình, bỏ chạy thoát về Thanh Hóa và bị tàu hải quân TC đuổi theo vào tận bờ biển. Thuyền của ngư dân này bị bắn hàng trăm phát đạn, trước khi tàu hải quân TC bỏ đi.

7. TQ bắt giữ ba tàu đánh cá của VN.

BBC, 2 tháng 4 năm 2007, Tin tức từ Việt Nam cho hay Trung Quốc đã bắt giữ ba tàu đánh cá của ngư dân huyện đảo Lý Sơn, thuộc tỉnh Quảng Ngãi. Ba tàu này bị phía Trung Quốc bắt giữ khi đang đánh cá tại khu vực quần đảo Hoàng Sa vào hôm 25/3. Có tổng số 41 người trên ba chiếc tàu đánh cá này. Phía Trung Quốc đưa ba tàu vào đảo Phú Lâm thuộc Hoàng Sa, và phạt một chủ tàu là ông Trần Văn Rỡ 60 ngàn nhân dân tệ. Hai tàu còn lại mỗi chiếc bị phạt 140 ngàn nhân dân tệ. Hiện chưa rõ lý do mà Trung Quốc đưa ra mức phạt này. Sau đó, Trung Quốc đã thả tàu của ông Rỡ cùng 32 ngư dân ra để lo tiền nộp phạt. Hiện, họ vẫn giữ hai chiếc tàu còn lại.

8. Vietland ghi nhận từ quốc nội, vào khoảng 1 giờ 47 phút ngày 15 tháng 1 năm 2008, một tàu đánh cá VN, số ghe PY 91234-TS thuộc tỉnh Phú Yên đã bị tàu Hải Quân Trung cộng rượt đuổi và đâm chìm. Qua điện đài cầu cứu băng tần số biển đài 16 (156.8 Mhz) thì trước khi tàu VN bị đâm chìm được chủ ghe cho biết địa điểm chìm tàu tại tọa độ 12o50 vĩ độ Bắc và 113o40 kinh độ Đông, nằm ngoài khơi Nha Trang cách các đảo Trường Sa gần nhất 42 hải lý về hướng Đông Bắc. Nhà cầm quyền Việt cộng sau khi biết tin cầu cứu này phát trên tần số cấp cứu đã được nhiều người nghe, nên khoảng 2 tiếng sau thì các báo chí VN đưa tin lên mạng với thông tin sai lệch cho là địa điểm tàu đánh cá VN bị tàu TC đâm chìm ở tọa độ khác là 12o50 vĩ độ Bắc và 109o40 kinh độ Đông tức cách mũi Đại Lãnh về phía đông nam khoảng 80 hải lý, tức nằm ngoài khơi Ninh Hòa. Bản tin trên tờ Tuổi Trẻ đã không dám nói là tàu Trung cộng đâm chìm tàu VN mà đưa tin là tàu đánh cá VN bị “tàu lạ” đâm chìm.

9. The Straits Times, Jan 23, 2008. Ngư dân Việt đánh cá ngoài khơi vùng Trường Sa bị Tần Cương gọi đây là hành động “xâm phạm chủ quyền lãnh thổ cũng như chủ quyền và quyền cai quản của Trung Quốc”. ... “Trung Quốc bày tỏ hết sự quan tâm việc này và đã giao thiệp nghiêm khắc với Việt Nam”. Tuyên bố của người phát ngôn Trung Quốc được đưa ra trong lúc Chủ tịch Quốc hội Việt Nam Nguyễn Phú Trọng đang có chuyến thăm chính thức nước này.

Thường thì, ngư dân một quốc gia xâm phạm hải phận một quốc gia khác, quốc gia chủ quản không bao giờ có hành vi man rợ, như bắn giết hay đánh chìm ngư thuyền. Trong các nước văn minh, người ta chỉ phạt vạ, cảnh cáo các vi phạm. Trường hợp này thì TC hành xử rất dã man đối với ngư dân Việt, và rõ rệt có chủ ý coi CHXHCNVN như không có. Đảng CSVN chấp nhận các sự kiện ấy như một việc bình thường. Điều này lại khuyến khích TC tiếp tục hành động như vậy. Vì thế việc giết chóc ngư phủ Việt vẫn tiếp tục xảy ra.

C. VC ngưng thực hiện các dự án/công tác

VC đã ngưng thực hiện các dự án, công tác dù đã được loan báo công khai, sau khi Bắc Kinh đòi hủy bỏ. Vài trường hợp cụ thể như sau:

1. Tàu bệnh viện USS Peleliu nhận lời mời của Việt Nam đã đến Đà Nẵng vào ngày 16 tháng 7, 2008 năm nay và sau hai tuần lễ có mặt tại đây, để thực hiện những công tác y tế từ thiện nhằm giúp những gia đình nghèo không khả năng chữa trị. Con tàu này rời khỏi Đà Nẵng vào ngày 25 tháng 7 vừa qua, trước hạn kỳ, vì TC không muốn tàu bệnh viện ấy có mặt tại Đà Nẵng, dù chỉ là chữa bệnh cho dân Việt nghèo. Một báo cáo có nói đến những sự ngờ ngác của hơn một trăm Bác sĩ và nhân viên y tế bệnh viện trên tàu, khi được lệnh bất thình lình của VC, buộc phải rời Đà Nẵng trước hạn kỳ, dù đây chỉ là một công tác nhân đạo. Dù là nhân đạo, TC cũng không cho phép người ngoại quốc làm các công tác ấy trên đất nước Việt Nam mà VC luôn nói đến độc lập, chủ quyền và VC vẫn phải âm thầm tuân theo.

2. The Straits Times Jan 23, 08: Early last year 2007, there was a proposal to set up a Maritime Affairs Ministry to manage public policy concerning maritime resource exploitation and the protection of sovereignty. But the proposed ministry has yet to materialise, a point that illustrates how tardy public policymaking can have important national consequences.

-Có tin cho biết rằng lãnh đạo VC không xúc tiến thành lập **Bộ Thủy Sản** này là vì lãnh hải đã chuyển giao cho TC và cơ quan mới lập của TC là Tam Sa đang quản trị cả vùng biển rồi. Vì vậy, sự thiết lập một cơ quan ở cấp Bộ của CHXHCNVN không cần thiết nữa.

3. Cơ quan Du Lịch Trường Sa của VC (BBC 19 tháng 4, 2004) dù đã được thiết lập công khai cũng bị hủy bỏ sau khi Bắc Kinh phản đối. Đe cạnh tranh với Trung cộng cho tổ chức du lịch trên đảo Hoàng Sa, VC trong tuần qua (trước ngày 30 tháng 3, 2008), loan báo họ định tổ chức các chuyến du lịch ra quần đảo Trường Sa.

Đầu tháng 4, Vụ phó, Vụ Du lịch Lữ Hành Dương Xuân Hội, người cũng có mặt trong chuyến đi 8 ngày này đã tuyên bố rằng ông đảm bảo chuyến tham quan sẽ an toàn vì theo ông các điểm tham quan đều thuộc chủ quyền của Việt Nam. Chuyến đi du lịch có cả tướng Phạm Văn Trà. VC loan báo rằng sẽ tổ chức những chuyến đi kế tiếp. Nhưng cũng ngay từ đầu tháng, Trung Quốc đã có phản ứng mạnh mẽ khi biết tin Việt Nam đưa khách du lịch tới Trường Sa. Tuần trước Bộ Ngoại giao Trung Quốc đã cho triệu đại sứ Việt Nam Trần Văn Luật tới Bộ Ngoại giao để phản đối. Ngay sau khi tàu HQ 996 của Việt Nam rời bến, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc đã nhắc lại rằng Trung Quốc không hài lòng với chuyến đi và rằng Việt Nam vẫn đã đưa khách tới Trường Sa bất chấp phản đối mạnh mẽ của Trung Quốc. Và sau đó cơ quan Du Lịch của VC thuộc Hải quân VN ở Nha Trang được hỏi là khi nào có chuyến du lịch kế tiếp, đã trả lời rằng họ chưa dự trù. Dự án này không được nhắc tới nữa.

D. Chấp nhận hành vi xâm lăng của TC, một đồng lõa với tội phạm:

Hoàng Sa: Vào năm 1956, Trung cộng mang quân đánh chiếm vùng Tuyên Đức, phần đảo về phía Đông, của quần đảo Hoàng Sa thuộc Quốc Gia Việt Nam, Hồ chí Minh im lặng. Im lặng là ủng hộ thuận, và như vậy là đồng lõa với kẻ thù thực hiện tội phạm này. Hành vi như vậy là tự nó tố cáo và xác nhận những gì mà Hồ và đồng bọn trước đó đã có âm mưu bán lãnh hải Việt Nam cho Trung Cộng và đến tháng 9 năm 1958 mới công khai làm việc đó. Rồi lại đến năm 1974, quân xâm lược đánh chiếm Vùng Nguyệt Thiềm nằm về phía Tây. Quân đội Việt Nam Cộng Hòa đã anh dũng chiến đấu chống quân xâm lược. Họ mang xương máu để bảo vệ giang sơn, nhưng không thành công, và lần này đàn em của Hồ cũng đứng về phe của bọn ngoại bang bá quyền Bắc Kinh xâm lược.

Trung Cộng đã đưa hải quân ra chiếm nốt một số đảo của vùng Nguyệt Thiềm. Đây là một khu gồm nhiều đảo nằm về phía tây của quần đảo Hoàng Sa.

Cũng cần phải nói **thêm** đến cuộc xâm lăng này của Trung Cộng:

Hải quân Việt Nam Cộng Hòa gửi một số chiến hạm ra đảo Duy Mộng để chiếm lại đất đã lọt vào tay quân xâm lược, và để đánh đuổi chúng ra khỏi những đảo lớn chúng đã chiếm trước đó.

Tái liệu của Bắc Kinh tường thuật như sau: Ngày 17 tháng 1, Hải quân Việt Nam đã đổ bộ lên đảo Kim Ngân (hay Vĩnh Lạc), xông vào đảo Cam Tuyền hạ cờ Trung Cộng. Ngày 18, các chiến hạm Việt Nam lao vào hai chiến hạm 402 và 407 v.v... Sáng ngày 19 Hải quân VN tiến chiếm đảo Thâm Hằng (Quang Hòa). Cuộc chiến đấu thực sự xảy ra tại đảo này. VNCH đã đánh chìm một chiến hạm của TC. Sau đó, Hải quân VNCH không thể kháng cự được lực lượng hải quân của TC vì quá đông, nên rút về đảo San hô (Tri tôn), Kim Ngân và Cam Tuyền, rồi rút về Đà Nẵng.

TC loan báo rằng VNCH có 4 người chết, 20 bị thương, hơn 100 người thất tung, 48 người bị bắt. Hải quân VN mất một chiến hạm. Đó là tài liệu của Bắc Kinh.

Một sự kiện đáng lưu ý rằng cũng theo tài liệu của TC, thì ngày 1 tháng 2 năm 1974 Đài phát thanh của Liên Xô ở Mạc Tư Khoa khi tường thuật về biến cố Hoàng Sa đã trách cứ giai cấp lãnh đạo TC. Trong khi Liên Bang Xô Viết phản ứng trước ý đồ xâm lăng của TC, thì Việt cộng lặng yên. Có người chỉ trích Đảng CSVN bỏ lỡ một cơ hội, vì có yểm trợ của Liên Bang Xô Viết chống lại xâm lăng này. Tuy nhiên, vì đã lỡ bán quần đảo rồi, thì ăn nói làm sao. Vậy tốt hơn hết là lặng yên. (Xem Nguyễn văn Canh, *Cộng Sản Trên Đất Việt*, Quyển II, trang 354-356, Kiến Quốc, 2002)

Vậy, sự im lặng này biểu lộ chuyên giao đất đai cho kẻ thù của dân tộc, một sự đồng lõa với tội phạm.

E. Chấp nhận hành vi bị miệt thị công khai của Bắc Kinh, một sỉ nhục về ngoại giao

Chấp nhận các sự khinh bỉ này là một thách thức của lương tâm con người, một thách đố của cả dân tộc, biểu lộ một hành vi **lệ thuộc** ngoại bang, trong khi vẫn hô to khẩu hiệu độc lập, có chủ quyền. Lãnh đạo VC rõ rệt **không coi trọng thể diện quốc gia**. Không phải chỉ có một lần trong một vài lãnh vực. Thí dụ trong mấy năm gần đây những vụ tham nhũng PMU 18, vụ xây dựng Xa Lộ Đông Tây là một thí dụ khác mà cộng đồng quốc tế đã tỏ rõ thái độ khinh thường lãnh đạo VC. Trong các phiên họp Hội Nghị hàng năm của các nhà tài trợ, họ nhắc đi nhắc lại nhiều lần về vấn đề này. Tuy nhiên, lãnh đạo VC không thay đổi. Đại diện của nhóm là Nhật Bản, vì là tiền của xứ này đã phải có một quyết định bằng một hành vi không có gì là tốt đẹp: ngưng mọi viện trợ cho đến khi nào giải quyết vụ xa lộ Đông Tây. Đó là một điều cảnh báo đau đớn. Tuy nhiên VC vẫn quanh co, không muốn giải quyết. Tại sao lại có sự việc như vậy? Câu trả lời là giá trị đạo đức mà Đảng CSVN duy trì và theo đuổi khác hẳn những gì mà con người bình thường chấp nhận. Điều này phản ánh căn bản tư tưởng mà VC đã thấm nhuần từ **lý thuyết đấu tranh** của Mác Lê, dạy họ rằng bất cứ mối giao thiệp nào kể cả các mối quan hệ cá nhân, cũng luôn luôn phải **đấu tranh** trên căn bản “ai thắng ai”. Nghĩa là “ăn thua”. Một khi phải đấu tranh, để giành thắng lợi, thì mọi phương tiện, mọi thủ thuật đều được coi là tốt, mang ra sử dụng, miễn là đạt thắng lợi thì thôi. Trong trường hợp đối với TC, VC miễn sao được sự ủng hộ của TC để Đảng giữ vững được quyền hành, dù lãnh đạo TC có hành động tồi tệ thế nào đi chăng nữa. Còn liêm sỉ, danh dự kể cả quốc gia, dân tộc không nằm trong thang giá trị, hay nói khác đi là họ coi như không có.

1. Vụ thực phẩm hay sản phẩm của TC có chứa chất độc.

The Straits Times, Singapore 28/8/2007. Vietnamese ambassador in China was called in by the Foreign Ministry earlier this month and lectured about Beijing’s unhappiness over how the Vietnamese media has highlighted the furors over tainted food and counterfeit goods from China. Diplomatic sources say Vietnam’s Ambassador Tran Van Luat replied that his nation’s media reported the tainted food and forged products scandal objectively without maligning China. But Beijing disagreed and indicated that any recurrence could lead to Vietnam’s exports encountering problems at the Chinese border.

Dịch: Vào đầu tháng này, Đại sứ VN ở Trung Hoa bị Bộ Ngoại Giao TC triệu dụng đến và được giảng một bài về việc Bắc Kinh không hài lòng đối với báo chí VN đã nêu sự phẫn nộ về thực phẩm nhiễm độc và hàng giả mạo từ Trung Hoa xuất cảng sang. Đại sứ Trần văn Luật trả lời rằng truyền thông Việt Nam nói một cách vô tư về thực phẩm nhiễm độc và hàng giả, không có ý nói xấu TH. Nhưng Bắc Kinh không đồng ý và chỉ thị rằng sự việc đó tái xảy ra có thể dẫn tới việc xuất cảng hàng hóa của VN sang Trung Hoa sẽ gặp khó khăn ở biên giới...

Nguyễn Khanh, phóng viên đài RFA, 2007.08.22 nói về vấn đề này như sau:

Mới chiều nay, giới thạo tin tại Hà Nội còn nói thêm là ông Đại Sứ Việt Nam ở Bắc Kinh vẫn tiếp tục chịu sức ép của phía Trung Quốc. Có tin cho biết vào **lúc nửa đêm về sáng**, Bộ Ngoại Giao Trung Quốc cho **triệu** ông Đại Sứ Việt Nam đến để nêu thắc mắc về những vấn đề có thể gây ảnh hưởng xấu cho mối quan hệ song phương...

2. Bị Miệt Thị ngay cả trong các cuộc viếng thăm chính thức (với tư cách **quốc khách**) của các lãnh đạo nhà nước cao cấp nhất:

Đây là trường hợp chủ tịch nước **Nguyễn minh Triết** chính thức thăm Trung Cộng. Hồi tháng 5, 2007, chủ tịch nước là Nguyễn minh Triết đi Bắc Kinh trong một cuộc viếng thăm chính thức đã được loan báo từ trước. Trước đó, vào tháng 4 đã xảy ra vụ hải quân TC bắn, giết ngư phủ Việt đang hành nghề trên quần đảo Trường Sa vì ‘vi phạm chủ quyền lãnh hải’ của TC. Chủ tịch Nước vẫn im lặng, nhắm mắt tươi cười “bước tới”, thay vì phản kháng, hay hoãn chuyến đi hay hủy bỏ chuyến đi, đề cứu vãn thể diện, trong khi đó TC không có một lời xin lỗi, im thin thít. VC không một lời phản kháng dù nhẹ.

Cuộc viếng thăm khác như của **Nguyễn phú Trọng** cũng xảy ra các “sự việc” tương tự trong lúc đang thăm viếng Bắc Kinh với tư cách là Chủ tịch Quốc Hội vào tháng 1,2007.

Các sự việc xảy ra như vậy không phải là sự tình cờ, kể cả những lời tuyên bố công khai từ Tần Cương đưa ra liên quan đến sinh viên hiếu tình.

Trong mối bang giao giữa các quốc gia, không bao giờ và cũng chưa bao giờ có xảy ra những hành vi miệt thị công khai ở mức như thế. Thời lệ thuộc Tàu trước kia, không thấy sử sách nói đến những cách đối xử như vậy của Thiên Triều đối với vua chúa Việt Nam, ngay cả đối với sứ thần Việt Nam cũng vậy. Và như vậy người ta chứng kiến tinh thần chịu đựng rất cao của lãnh đạo VC. Cách đối xử như thế của TC đối với lãnh đạo VC trong quá khứ từ họ Hồ trở xuống còn được cả hai bên dấu kín. Chỉ mãi về sau mới có ít tin tức loại này bị tiết lộ rằng lãnh đạo TC có sự miệt thị, như trường hợp cố vấn TC trong Đoàn Cải Cách Ruộng Đất ra lệnh thẳng cho cán bộ VC bắt, giết địa chủ và Hồ chí Minh vẫn ngồi yên dù được báo cho biết sự việc ấy. Trong hiện tại, lãnh đạo về Đảng như Nông đức Mạnh, và nhà nước như Nguyễn minh Triết, Nguyễn tấn Dũng v.v. vẫn tỏ ra vui vẻ công khai chấp nhận cách đối xử ấy. Họ tươi cười và lại còn tuyên bố: bang giao giữa 2 đảng và 2 nước đã được “nâng lên một tầm cao mới”.

F. Dân Tàu vào Việt Nam hành động như sống trên đất Tàu

Chúng được VC bảo vệ trong khi đơ cao biểu ngữ nói rằng Hoàng Sa và Trường Sa là của Trung Hoa. Ngược lại, thanh niên Việt sống trên đất Việt bị chính quyền của mình đàn áp, xua đuổi, khi hô hào Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam.

1. Phát biểu của một Blogger

Một blog ở Sài Gòn đã phát biểu trong bài tường thuật sau đây vào thời gian rước đuốc ở Sài Gòn:

“Tàu tuyên bố đưa quân vào Việt Nam bảo vệ rước đuốc xâm lăng”; “Xin hãy cảnh giác người dân trong nước về chiến dịch Tàu xâm lăng.

*“Trong nhiều năm Tàu đã âm mưu xâm lăng chiếm lãnh thổ VN làm cứ địa. Tàu đã đem hàng triệu cán binh Tàu đến VN, chiếm đóng, lập căn cứ quân sự, kiểm soát các vùng hiểm địa của Việt Nam. Bọn Việt Gian CS giòng máu Minh Hương Tàu đang cai trị VN trong vai trò **thái thú** có chính sách mở cửa không kiểm soát để cho người Tàu được quyền đi lại khắp nơi dò xét, làm ăn tự do, đầu cơ tích trữ tự do, trong lúc người dân Việt không được đi lại, bị kiểm soát chặt chẽ bằng chế độ hộ khẩu. Mở quốc lộ xuyên Việt thông thương vùng biên giới cho tiện việc Tàu đưa quân, dân vào xâm nhập. Bắn giết thuyền đánh cá và các ngư phủ quanh vùng duyên hải một cách bừa bãi không có sự phản kháng nào từ phía chính quyền. Thay vào đó hợp tác toàn diện quân sự hai bên Tàu - VN để chính thức hóa sự có mặt của quân Tàu, công an Tàu, dân sự Tàu cài chặt chẽ để lần lượt giao chính quyền cho Tàu cai trị từ Trung Ương Đảng đến kinh tế, thị trường, học đường, tài nguyên, đất đai ..v.v..”*
*“Lời tuyên bố sự có mặt của an ninh Tàu bảo vệ Đuốc Thế Vận Hội là tiến trình chính thức hóa sự có mặt của quân đội Tàu trên lãnh thổ VN. Bằng chứng trong lúc cuộc biểu tình chống Tàu cướp Hoàng Sa Trường Sa trước đây, **Thái thú Tàu ra lệnh cho một nhóm công an Tàu đến trước văn phòng Đại sứ Tàu cầm cờ, biểu ngữ tuyên bố Hoàng sa - Trường Sa là “ máu của Tàu “ (máu ăn cướp, máu xâm***

lãng).

“Bằng chứng là người Dân Oan khắp tỉnh thành đi khiếu kiện tố cáo bị đám xã hội đen đàn áp, bắt bớ, đánh đập, bóp cổ dân oan trong nhiều ngày qua. Đó là quân Tàu Minh Hương, du đảng Tàu, công an Tàu học nói, viết tiếng Việt như người Việt Nam.

Người Việt đừng làm lẫn, nghe theo lời bọn **Việt Gian CS Thái thú đang cai trị, phá hoại đất nước, phá hoại tài nguyên, kinh tế thị trường, môi sinh, sông ngòi, thực phẩm, y tế v.v...** Chi thị của chúng là vẫn kiên quyết bảo vệ **một nước Tàu thống nhất (trong đó có VN, Tây Tạng, Lào, Cam Bốt, Miến điện, Mã lai, Đại Hàn, Úc ...)** “ Blogger HT

2. Cảnh sát bảo vệ thanh niên Tàu trong kỳ rước đuốc:

a. Cảnh sát mặc sắc phục đi bảo vệ thanh niên Trung Cộng biểu tình, kêu gọi bảo vệ Hoàng Sa và Trường Sa cho Trung Hoa vào tháng 12, 2007 và nhân dịp rước đuốc Thế Vận Hội 2008 vào tháng 4 tại Sài Gòn..

Thực là trắng trợn khi lãnh đạo VC cho Cảnh sát mặc sắc phục công khai bảo vệ khoảng 30 thanh niên Tàu biểu tình trước tòa Đại sứ Trung cộng mang biểu ngữ “Hoàng Sa và Trường Sa thuộc về lãnh thổ Trung Hoa”. Hơn thế nữa Cảnh sát cũng còn bảo vệ hàng trăm thanh niên Tàu mặc quần áo thể thao màu trắng đeo huy hiệu Thế Vận Hội của Bắc Kinh, mang cờ TC màu đỏ ngang nhiên và kiêu hãnh đi diễn hành, nói tiếng Tàu một cách ồn ào như đi trên đường phố Bắc Kinh, nghĩa là VC giúp cho thanh niên từ TC sang hoạt động y như trên lãnh thổ trên đất Tàu.

Diễn hành của thanh niên TC này gây ra một thách đố với dân tộc Việt trên đường phố Sài Gòn được sự bảo vệ của Cảnh Sát VC. Trong khi đó các sinh viên Việt bị bắt bớ, săn đuổi, ngăn chặn các ngã đường, bị cấm, không được tụ họp vì VC sợ biểu tình chống quân xâm lược Bắc Kinh, làm phật lòng quân xâm lược.

Dan Oan danoan@voiceofvietnam.org: Một sự kiện trớ trêu là ngày 08/01/2008, khoảng 30 công dân Trung Quốc đã cầm cờ và biểu ngữ “Hoàng Sa và Trường Sa là những giọt máu của Trung Quốc” trước Đại Sứ quán Trung Quốc để xác định chủ quyền của họ trên hai quần đảo này. Nhóm người biểu tình này đã được công an Việt Nam trang trọng và bảo vệ cho họ biểu tình mà không gặp trở ngại nào.

Vào ngày 4/1/2008 và 8/1/2008 chính quyền CSVN lại để yên cho các du khách Trung cộng được cầm cờ Trung quốc biểu tình trước ĐSQ của chúng để tung hô khẩu hiệu “Hoàng Sa và Trường Sa là máu thịt của Trung quốc”. Thật là một việc làm bán nước có một không hai trong lịch sử VN và thế giới được xuất phát từ ĐCSVN.

b. Ngày 29-4, thanh niên Trung cộng tràn sang Sài Gòn, mà một blogger gọi là làm loạn.

Bản tin đài RFA ngày 12 tháng 12 năm 2007. Bọn Trung quốc từ trung niên, nhờ nhờ, thanh niên đang đứng tràn góc khách sạn Rex- cỡ 150-200 người. Bọn chúng giương vài chục lá cờ lớn của Trung cộng, đàn hát, nhún nhảy. Tất cả bọn chúng mặc áo đồng phục Olympic của chúng nó màu trắng in chữ đỏ màu máu.

Một blog tường thuật: “Chúng nó đang nhe nanh múa vuốt giương oai với người Việt Nam chúng ta, con giận như lửa đốt, tính lao nguyên cái xe vào cái lũ man di mọi rợ ấy, rồi gì thì gì.... Nhưng cái sợ cố hữu nó kéo ta lại, gọi điện thoại, và năm phút sau, lực lượng công an tràn ra xua chúng nó đi khỏi Rex, chúng kéo nguyên đoàn đi bộ dọc Lê Lợi phất cờ hò hét, công an đi phía sau lừa bọn nó đi tiếp. Chúng nó kéo đến công viên 23/9 kế bên chợ Bến thành và tụ lại đó tiếp tục múa may, đàn công an lại tiếp tục xua chúng nó đi tiếp về hướng Trần Hưng Đạo.”

“Buổi chiều 14 giờ ngày 29/4/2008, lượn một vòng khi tranh thủ đi điều tra thị trường tiếp....”



Ảnh Ho Lan Huong





Thanh niên Tàu từ Trung Hoa sang biểu tình tuần hành có cảnh sát mặc sắc phục CHXHCHVN dẫn đường và bảo vệ

3. Trưng biểu ngữ đòi thống nhất Trung Quốc ngay tại trụ sở Quốc Hội cũ tại Sài Gòn

[Blog Mr. Do](#): “Ngày rước đuốc tại Sài Gòn 29 tháng 4, 2008, trước trụ sở Quốc Hội VNCH cũ, Blog Mr. Do nêu câu hỏi: “Người Trung Quốc đứng giữa Sài Gòn và công khai hô lớn: “Kiên quyết duy trì tổ quốc thống nhất”, nghĩa là sao? Trong khi người Việt không được phép nói: Hoàng Sa - Trường Sa của VN.” Câu trả lời là nếu ta nhìn ở góc dưới hình Bản Đồ TC, ta thấy có 3 vạch màu xanh, vàng dưới đảo Hải Nam. Các vạch này là biểu tượng cho Hoàng Sa, Trường Sa và Trung Sa. Thanh niên TC báo cho lãnh đạo VC biết rằng TC có quyết tâm thống nhất lãnh thổ đó.”

Blogger HT thì giải thích rằng biểu ngữ Thống Nhất Tổ Quốc mà thanh niên TC dương ở trước cửa Quốc Hội cũ của VN có nghĩa là Việt Nam... nằm trong kế hoạch thống nhất với Trung Cộng.



“堅決支持祖國統一” = “kiên quyết độc sức thống nhất tổ quốc.



4. Thanh niên Trung Cộng ngang nhiên sống ở Sài Gòn như đạo quân thứ 5, công khai trước mặt Đảng CSVN.

Thanh Tin wrote:

“**Báo động:** báo trong nước thông báo Tàu trá hình công ty du lịch đưa cán binh Tàu vào VN, thuê khách sạn, và cung cấp áo cà sa giả sư tăng Phật giáo đi khắp thành phố dò la tin tức địa hình khắp nơi, để chuẩn bị cho cuộc xâm lăng rộng lớn”.



Thứ hai, 21/4/2008 Nhóm khách du lịch người Trung Cộng thuê khách sạn ở đường Lê Duẩn, Hà Nội, hàng ngày khoác áo tu hành đi khát thực trên khắp phố. Công an Hà Nội vừa phát hiện một nhóm khách này. Họ thuê khách sạn Tuấn Hương ở đường Lê Duẩn nhưng không khai báo tạm trú. Những người khách Trung quốc do công ty du lịch Nam Long bảo lãnh nhập cảnh từ ngày 10/4. Cơ quan chức năng đã xử phạt hành chính nhà nghỉ Tuấn Hương, đồng thời yêu cầu công ty Nam Long quản lý và xuất cảnh sớm những vị khách “đặc biệt” này.

5. Người và cờ Trung Cộng trên đường phố Sài Gòn

Nguyễn Khanh, phóng viên đài RFA 2008-05-02

Ngon đuốc thiêng Olympic 2008 đã rời Việt Nam. Hôm nay đuốc đã đến Macao và chỉ trong vòng ít giờ đồng nữa sẽ trở lại Hoa Lục, khởi đầu một cuộc hành trình mới trước khi tiến vào vận động trường Bắc Kinh trong buổi lễ khai mạc tổ chức ngày mừng 8 tháng Tám, 2008.



Anh Ho Lan Huong



Anh Ho Lan Huong

Để ngăn chặn các cuộc biểu tình chống Trung Quốc, an ninh được tăng cường tối đa cho lễ rước đuốc Olympic Bắc Kinh tại thành phố Hồ Chí Minh hôm 29-4-2008.

Chuyến du hành qua nhiều quốc gia khác nhau của ngọn đuốc đã khiến cho mọi người phải chú ý. Chú ý không phải vì lộ trình, cũng chẳng phải vì ý nghĩa thể thao, mà bởi những cuộc biểu tình rầm rộ xảy ra ở nhiều nơi với mục đích phản đối nhà cầm quyền Bắc Kinh đàn áp người dân Tây Tạng, không thực hiện đúng lời cam kết cải tiến nhân quyền mà họ đã tự hứa với cộng đồng thế giới cách đây 7 năm, khi được trao vinh dự tổ chức cuộc tranh tài thể thao lớn nhất thế giới.

Chỉ có 2 địa điểm ngọn đuốc đi qua và không gặp trở ngại. Địa điểm đầu tiên là thủ đô Bình Nhưỡng của Bắc Hàn. Qua chỉ thị của nhà nước, từ sáng sớm đã có hàng trăm ngàn người dân xếp hàng dọc hai bên đường phát cờ chào đón ngọn đuốc thiêng. Địa điểm thứ hai là thành phố Sài Gòn, nơi tất cả những ý định biểu tình phản đối việc Trung Quốc chiếm 2 vùng đảo Hoàng Sa và Trường Sa đều bị nhà nước Việt Nam ngăn chặn. Có nhiều người bị bắt giữ, cũng có người đã được thả, và cũng vẫn có người chính thân nhân không biết đang bị giam cầm nơi nào.

Đuốc Olympic Bắc Kinh đã đến và đã rời khỏi Sài Gòn, để lại một vệt đỏ thật đậm trên lãnh thổ Việt Nam. Vệt đỏ đó là **rừng cờ Trung Quốc**, là **hàng ngàn người Hoa diễu hành ngay trên đường phố trước sự ngỡ ngàng của người dân Việt**. Sự kiện đáng chú ý này chính là đề tài được Ban Việt Ngữ chúng tôi chọn để gửi đến quý thính giả trong khuôn khổ Tạp Chí Câu Chuyện Thời Sự Hàng Tuần. Tạp chí tuần này được thực hiện với sự cộng tác của Nam Nguyên ở Bangkok, Nguyễn Khanh và Trà My ở Washington. Bài do Thiện Giao đọc:

Chi toàn người Trung Quốc

Người, cờ và bản đồ Trung Quốc tràn ngập đường phố Sài Gòn trong lễ rước đuốc Olympic Bắc Kinh hôm 29-4-2008. Ngọn đuốc Olympics Bắc Kinh 2008 vào Sài Gòn, được rước qua nhiều đường phố trong vài tiếng đồng hồ để rồi sau đó lên đường sang Hồng Kông. Ở Sài Gòn không lâu, nhưng có lẽ, ngọn đuốc ấy đã để lại nhiều suy nghĩ, nhiều bất bình trong lòng người dân Sài Gòn.

Một khu vực, nằm ngay trung tâm thành phố, trong một buổi chiều ngày 29 tháng Tư, chỉ toàn người Trung Quốc, cờ Trung Quốc, tiếng nói Trung Quốc. Tất cả là Trung Quốc, trong sự im lặng của một số rất ít người Việt Nam bàng quang đứng ngó.

Rất đông người. Đa số là Trung Quốc, treo cờ, hò vui. Không thấy Việt Nam. Tôi thấy toàn cờ Trung Quốc, tôi biết đó là người Trung Quốc, nhưng tôi không biết đó là Hoa Kiều hay là từ Trung Quốc sang.

Một phụ nữ Việt Nam nhìn tận mắt buổi lễ rước đuốc Olympics chiều 29 tháng Tư đã kể như vậy với phóng viên Trà Mi của đài Á Châu Tự Do. Ngay trong một thư e-mail viết vội cũng gửi từ Sài Gòn, một nhà báo kể lại: Các bạn ạ, **tôi** thấy người Việt nhìn ngọn đuốc như một vật lạ, trong khi cả ngàn người Trung Quốc reo hò. Hình như có cả nhân viên an ninh Trung Quốc nữa. Tôi biết được chuyện này vì đưa bạn cầm máy ảnh chạy theo định chụp tấm hình, bị thằng an ninh canh đuốc cản. Bạn tôi phản đối nó bằng tiếng Việt, nó mắng lại bằng tiếng Trung.

6. Hoạt động du đảng giết người cũng được cảnh sát che chở, vì là người Trung hoa.

Vietland 29 tháng 6 năm 2008: Vụ du đảng từ Trung cộng đánh chết người ngay giữa Hà Nội được bỏ qua.



(Photo một tên Du Đảng TQ). Vào tối ngày 29 tháng 6, Nguyễn Văn Hà chở kỹ sư Phùng Lưu Trung (SN 1975, trú tại khu Tập thể ĐH Thủy Lợi) bằng xe máy. Khi đến ngã ba đường Lương Thế Vinh & Nguyễn Trãi đã xảy ra va chạm với một xe máy hiệu Best BKS 29L6-1010 do một thanh niên người Trung Quốc điều khiển. Sau đó hai bên cãi nhau về sự va chạm. Các nhân chứng cho biết là trong lúc bắt đầu cãi vã, tên Trung Quốc điều khiển xe Best đã dùng điện thoại di động gọi cho đồng bọn bằng tiếng Tàu. Sáu tên du đảng người Trung Quốc đã kéo đến hiện trường, tay cầm súng lục, tay gậy sắt nhào lên tấn công anh Phùng Lưu Trung. Thấy nhiều đồng bọn người TQ kéo tới quá đông, anh Nguyễn Văn Hà đã bỏ chạy. Anh Phùng Lưu Trung vì chậm chân nên đã bị những tên du đảng người Trung Quốc đánh vỡ sọ và chết liền tại chỗ. Công an Hà Nội sau một tuần điều tra đã đưa tin nhưng lại giấu kín chuyện anh Phùng Lưu Trung đã bị 6 tên du đảng người Trung Quốc giết chết, cũng giấu kín chuyện 6 tên du đảng TQ đánh chết người ngay tại Hà Nội. Người dân Hà Nội rất bất bình trước sự lấn áp của những cư dân Trung Quốc vì họ rất xem

thường người VN và ngang nhiên xem nước VN như là nhà của họ. Trong khi đó chính những người dân VN lại không được luật pháp bảo vệ.

7. TC đòi sửa sách giáo khoa

Ngoại bang không ngần ngại trực tiếp giao trách nhiệm cho ĐCSVN làm cả các công tác như giáo dục để chuẩn bị cho sự lệ thuộc vào TC. Chúng muốn đặt căn bản cho công tác này một cách trường kỳ. Có như thế mới dần dần đồng hóa được dân Việt:

Ý thức được rằng giáo dục thanh thiếu niên tại các trường Trung và Tiểu học về lịch sử của dân tộc là nền tảng hun đúc lòng yêu nước, TC đòi Việt cộng phải sửa lại các bài học lịch sử trong sách giáo khoa về mối liên hệ giữa Việt Nam với Trung Hoa với hi vọng đập tắt được ý thức yêu nước của dân Việt. Các bài học từ thời đô hộ, chống giặc Tàu trong thời kỳ từ thế kỷ thứ 10, nhà Lý trở về sau, và trong lịch sử cận đại: các trận chiến biên giới từ năm 1979 phải được sửa lại.

Theo tác giả **Edward C. O'Dowd**, “Chinese Military Strategy In The Third Indochina War: The Last Maoist War” Routledge, London and New York, 2007:

“Ngày 27 tháng 1, năm 2001, Đại sứ TC là Qui Jianquo và Tùy viên quân sự TC là Đại tá Han Yujia nói với Bộ trưởng quốc phòng VC Phạm văn Trà trong một buổi tiếp tân tại phòng khánh tiết Bộ Quốc Phòng VC ở 33 Phạm ngũ Lão, Hà Nội, rằng họ nhận lệnh trực tiếp của Bắc Kinh rằng Trung Hoa thấy bị xúc phạm vì sách giáo khoa của VC vẫn còn bàn tới mối thù nghịch Hoa Việt trong cuộc chiến tranh Đông Dương kỳ III, tới việc TC tấn công VN, tới việc TC yểm trợ Khmer đỏ. Đặc biệt là Bắc Kinh phản đối việc mô tả các người lãnh đạo TC như là một khối đoàn kết...ý định làm tổn thương tình cảm giữa 2 quốc gia.

Đến tháng 2, 2002, nhân dịp Tết Nguyên Đán, Giang Trạch Dân sang Hà Nội. Giang bảo Mạnh và Lương phải thay đổi những từ ngữ dùng trong sách giáo khoa về lịch sử VN. Giang đòi là cần xem lại cách nhìn về các chiến dịch của TC trên biên giới năm 1979; làm nhẹ bớt vai trò của TC yểm trợ Khmer đỏ. Giang còn nói với Mạnh và Lương rằng hãy diễn tả nhẹ nhàng về cuộc xâm lăng của Tàu trong các thời kỳ đế quốc (trước năm 1909) và đề cao TC yểm trợ VN trong thời kỳ chiến tranh Đông Dương II...”

Như vậy ta thấy **mức độ lệ thuộc** vào TC đã rất sâu xa: Nền **đô hộ** của đế quốc Trung Hoa đỏ rất mực tinh vi. Nếu so sánh với sự cai trị của các triều đình Trung Hoa trong thời kỳ 1,000 năm đô hộ, như Thái thú Tô Định chẳng hạn, giặc Tàu cũng chẳng dám hành động tàn ác như lãnh đạo Đảng CSVN hiện đang làm đối với dân Việt. Thời xưa, giặc Tàu chỉ bắt dân Việt “xuống biển mò ngọc trai, hay lên rừng tìm kiếm sừng tê giác.” Sự cai trị của họ không hà khắc, dã man như ngày nay của ĐCSVN. Ở kỷ nguyên này, TC khôn ngoan hơn. Chúng đã tuyển chọn được các **thái thú** người bản xứ trung thành, miễn cần để phục vụ quyền lợi của chúng:

Về kinh tế, ngay sau khi bang giao được thiết lập vào tháng 11 năm 1991, VC phải tiếp tay cho TC để giúp hàng hóa của 2 tỉnh Vân Nam, Quảng Tây- 2 tỉnh của TC không có đường ra biển, để dân chúng hai tỉnh này xuất cảng hàng hóa xuống phía Nam, để họ có mức sống giàu sang hơn. Và toàn dân Việt phải trả cái giá rất đắt cho sự giàu sang ấy. Nào có ai thấy giặc Tàu bắt dân Việt mò ngọc trai?

Về phương diện **địa lý chính trị**, VC với tư cách là Thái Thú, đặt được ách đô hộ của Trung Hoa đỏ tại Việt Nam, với các biện pháp và hành động liệt kê trong phần II của Hồ sơ này. Và Việt Nam dần dần sẽ trở thành một phần lãnh thổ của Trung Hoa Đỏ và làm bàn đạp để phục vụ sự bành trướng tới các quốc gia Đông Nam Á, như Mao đã dự liệu từ giữa thập niên 1950.

Với tư cách Thái thú này, ĐCSVN công khai đứng về phía quân xâm lược để đàn áp tàn bạo đồng bào của chúng, mà không cảm thấy hổ thẹn.

G.Cơ Quan Tuyên Truyền của Trung Ương Đảng CSVN làm tuyên truyền cho giặc ngoại xâm.

Đào Duy Quát, Phó Trưởng Ban Tuyên Giáo Trung Ương, là Tổng Biên Tập Báo Điện Tử Trung Ương Đảng CSVN dịch một Bản tin báo Hoàn Cầu của Trung Cộng. Báo này tường thuật về cuộc tập trận của quân TC trên vùng đảo Chữ Thập phía Nam quần Đảo Trường Sa. Vùng này là lãnh hải của VN đã bị TC mang quân xuống chiếm từ 1988 và TC đã xây trên vùng này nhiều căn cứ quân sự. ĐCSVN phổ biến bản tin đó có nghĩa là Đảng này nhìn nhận chủ quyền của TC trên quần đảo mà kẻ thù của dân tộc đã chiếm một cách bất hợp pháp. Vì bị phản ứng dữ dội về việc làm này, nên Đào Duy Quát bị “kỷ luật”;

Bản tin của RFA ngày 23 tháng 9 năm 2009 cho biết “Ông Đào Duy Quát, Tổng biên tập của trang báo điện tử của Đảng Cộng Sản Việt Nam bị kỷ luật thôi việc, và phải nộp phạt 30 triệu đồng, tức khoảng 1,700 đôla Mỹ.

Vào ngày 4 tháng 9, website của đảng Cộng sản Việt Nam đăng bài báo về việc Hải Quân Trung Quốc tập trận tại Trường Sa. Báo này trích dẫn lời của **viên chỉ huy kêu gọi quân Trung Quốc ra sức bảo vệ biên cương phía nam tổ quốc của Trung Quốc**, cũng chính là phần lãnh thổ mà Việt Nam đang xác định chủ quyền”.

Trang báo trên trang web đảng CSVN đã gây phẫn nộ chưa từng thấy đối với một cơ quan ngôn luận của đảng Cộng sản Việt Nam.

Theo giới thạo tin tại Hà Nội thì đây quyết định kỷ luật đối với Tổng biên tập Đào Duy Quát chỉ là động thái nhằm xoa dịu trước sự phẫn uất của công luận trong và ngoài nước.

Đến nay ta mới thấy kết quả như trên, và chưa thấy Đảng CSVN thành công đóng góp cho TC như những mơ ước mà Trường Chinh biểu lộ công khai từ năm 1951 nêu ở trên. Đó là điều mà TC dồn ĐCSVN vào vị thế phải thực hiện. Tiến trình thực hiện công tác này còn dài, có thể 50 hay 100 năm nữa chưa biết chừng.

Nếu TC thực hiện thành công âm mưu bành trướng này nghĩa là chiếm hữu trọn Biển Đông qua bản đồ mới phổ biến một lần nữa vào tháng 6 năm 2006 vừa qua, thì TC cắt mất “không gian sinh tồn của dân Việt” để từ đó tận diệt dân Việt vì đã bị bao vây chặt. Dân tộc Việt sẽ hết sinh lộ. Ngay cả đến những kẻ muốn vượt biển trốn đi như phong trào “vượt biển” cuối thập niên 1970 và thập niên 1980 mà trong đó VC có âm mưu xuất cảng tị nạn để kiếm tiền, sẽ không chắc duy trì được mạng sống. Tới lúc đó, thì đóng góp của Hồ và Đảng CSVN mới đạt kết quả như giấc mơ của Trường Chinh, và cũng là giấc mơ của Mao: Việt Nam là một tỉnh của Trung Hoa, và dân Việt là một nhóm thiểu số đã được đồng hóa và được con cháu nhà Hán chôn dấp để đạt được ước mơ yêu nước là yêu nước Tàu. Lúc đó thì đạt được những gì mà khẩu hiệu Olyympic 2008 đưa ra: Một Thế Giới, Một Giấc Mơ, và Một Trung Hoa. Trong Trung Hoa này có giải đất chữ S.

Và lúc đó, sau khi Việt Nam trở thành một phần của Trung Hoa, thì mọi người mới hiểu được thể nào là ‘yêu nước là yêu xã hội chủ nghĩa’ mà Đảng CSVN hô hào.

CHƯƠNG IV. DIỄN TIẾN CÔNG TÁC DẪN DẮT NGOẠI BANG ĐẶT ÁCH ĐÔ HỘ HAY NÔ LỆ HÓA DÂN VIỆT.

Phần này tóm lược các sự kiện liên hệ đến việc Hồ và Đảng CSVN dẫn dắt Tàu Cộng đặt ách đô hộ trên đất Việt qua hai giai đoạn trong lịch sử cận đại của Việt Nam. **Giai đoạn I:** Chống Pháp cho tới 1979 và **Giai đoạn II:** Xin thần phục Trung cộng, từ 1990 để được trở thành thái thú của Bắc triều.

1. GIAI ĐOẠN CHỐNG PHÁP: TÌM KIẾM SỰ LÃNH ĐẠO

Hồ đem giặc Tàu vào để chỉ huy cuộc đấu tranh chống Pháp, và thiết lập cơ chế chính trị tại Việt Nam.

Kể từ khi Hồ chí Minh thành lập chính quyền ở biên giới Việt Hoa vào tháng 1 năm 1950, Hồ cần sự lãnh đạo và đóng góp của Trung Cộng để cho ‘cuộc cách mạng vô sản’ được thành công: **GS Qiang Zhai trong cuốn sách “China and the Vietnam Wars, 1950-1975”, North Carolina Univ., 2000** xuất bản, đã nói đến việc Hồ xin Mao gửi ‘cố vấn’ sang Việt Nam để **lãnh đạo** cuộc chiến và viện trợ quân trang quân dụng:

-Vào ngày 18-1-1950, Trung Quốc là nước đầu tiên công nhận VNDCCH . Đến tháng Tư, Hồ Chí Minh đề nghị Trung Quốc gửi chuyên viên quân sự đến Việt Nam với tư cách cố vấn ở đại bản doanh Việt Minh và ở cấp sư đoàn , và với **tư cách chỉ huy** ở cấp độ trung đoàn và tiểu đoàn .. TC không chấp nhận đề nghị ‘chỉ huy’ này. Ngày 17-4-1950, Đảng Cộng sản Trung Hoa lập nhóm cố vấn qu ân sự gồm 79 cố vấn, cùng một số phụ tá.....

Sự can dự của Bắc Kinh ở Đông Dương cần được nhìn theo quan hệ truyền thống giữa Trung Quốc và láng giềng. **Các vua Trung Quốc vẫn thường xem Việt Nam nằm trong quỹ đạo ảnh hưởng của phương bắc: thiên triều và chư hầu.** Truyền thống này hẳn được Mao coi là tiếp tục . **Còn người Việt vẫn có truyền thống tìm kiếm mô hình và cảm hứng từ Trung Quốc.** Nên quyết định của Hồ Chí Minh nhờ Mao giúp đỡ không chỉ xuất phát từ lý do ý thức hệ mà **còn là thói quen** tìm kiếm lãnh đạo từ Trung Quốc.

Để đánh quân đội Pháp ở Cao Bằng, ngoài việc yêu cầu Trung Quốc gửi viện trợ và gửi nhóm cố vấn quân sự đến Việt Nam, **Hồ Chí Minh cũng đề nghị với Mao gửi sang một cố vấn quân sự cao cấp để chỉ huy chiến dịch biên giới.**

Trần Canh được đưa sang Việt Nam ngày 7-7-1950 để điều khiển cuộc chiến. Trần Canh đưa ra chiến thuật ‘**công đồn dã viện**’: ngõ hầu chiếm Cao Bằng và một số đồn gần Lạng Sơn . Nhờ đó, tình hình ở vùng Đông Bắc và miền Bắc Việt Nam thay đổi lớn. Việt Minh nổi rộng địa bàn hoạt động, vì thế, quân Pháp tiếp tục rút khỏi Lào Cai , Lạng Sơn và Hòa Bình , và để trống gần như toàn bộ khu vực phía Bắc đồng bằng sông Hồng.

Việc Pháp rút khỏi Hòa Bình cũng mở đường liên lạc giữa Việt Bắc và vùng Bắc Việt ‘giải phóng’, kết thành một khu vực do Việt Minh kiểm soát.

Trần Canh tổ chức các lớp cho các chỉ huy Việt Minh, cải tiến lực lượng, gồm các việc như thăng thưởng cán bộ, đối xử tù binh, tổ chức các buổi mừng thành công để quảng bá thắng lợi , cách thức chọn lựa và thăng thưởng các gương anh hùng , cách đối xử tù binh, binh vận, và đề ra kế hoạch chiêu mộ các tù binh Việt Nam trong lúc thả người Pháp và Ma -rốc sau khi đã ‘giáo dục’ những người này cho xâm nhập vào hàng ngũ địch....

Tổ chức các cuộc họp tổng kết cho các chỉ huy trên mức tiểu đoàn . Thay mặt Việt Minh, Trường Chinh đọc báo cáo đánh giá chiến dịch biên giới.

Cuối năm 1950, Trần Canh trở về Trung Hoa, dù Hồ xin giữ lại không được.

Các cố vấn Trung Quốc đưa ra một kế hoạch tăng hiệu năng cho cơ cấu lãnh đạo. Họ giúp Bộ tổng tham mưu, tổng cục chính trị và tổng cục hậu cần cùng các sư đoàn được tổ chức lại. Các cố vấn cấp sư đoàn mở lớp huấn luyện cho các cán bộ Việt minh, giáo dục ý thức hệ mà các cố vấn Trung Quốc đưa vào Việt Nam có tên gọi '**chính huấn**'. Để cho các sĩ quan Việt Minh nhận ra 'tư tưởng đúng đắn' trong hành động chính trị.

Trận Điện Biên Phủ vào năm 1954, chiến thắng cũng là do sách lược, chỉ huy của Trung Cộng. **Tướng Vị Quốc Thanh** và 3 sư đoàn Trung cộng được điều động sang chỉ huy bao vây và tấn công đồn này của Pháp. Trung cộng xây một con đường từ Mông tự, cách biên giới Việt Hoa chừng 30 cây số, và hàng ngàn xe chuyên chở quân dụng tiếp liệu cho trận chiến trên đoạn đường này. Nhờ đó, Việt Minh đạt được chiến thắng.

Lã Quý Ba được Mao cử sang làm đại diện tối cao điều khiển về **chính trị**. Song song với sự giáo dục ý thức hệ trong quân đội, Lã Quý Ba giúp Hồ lập ra chính sách **cải tạo xã hội** (trong đó có Cải Cách Ruộng Đất; Cải Tạo Công Thương Nghiệp, tấn công và tiêu diệt tư sản mại bản, tư sản dân tộc...), **thiết lập hệ thống luật lệ và chính sách liên quan tài chính, thuế khóa, quản lý báo chí và phát thanh**, đối xử với các nhóm thiểu số, thiết lập thuế nông nghiệp. Hệ thống thuế mới là mượn từ Trung Quốc, lập Ngân hàng nhà nước Việt Nam và công bố đồng tiền mới, mà tiền giấy in tại Trung Quốc.

Chính sách cải tạo xã hội để tiến lên xã hội chủ nghĩa cũng dập khuôn của Trung Cộng. Trong chính sách này, chương trình cải cách ruộng đất do Trường Chinh đích thân lãnh đạo được các cán bộ Trung cộng chỉ huy là khủng khiếp nhất. Về cải cách ruộng đất, Hồ gửi một cán bộ trung kiên là Hồ viết Thắng đi học tập ở Trung cộng. Trở về Việt Nam, Hồ viết Thắng điều khiển trung tâm huấn luyện bí mật tại Cao Bắc Lạng để huấn luyện cán bộ cải cách ruộng đất. Các cán bộ này thực hiện chương trình tại các làng xã theo sự chỉ đạo trực tiếp của cán bộ Trung cộng nằm bên cạnh. Việc giết chóc thật là man rợ và cũng do cán bộ TC quyết định. Với chương trình này, Việt Minh ngoài việc phá hủy nền trật tự xã hội cũ, tiêu diệt hủ giới lãnh đạo tại nông thôn, xóa bỏ nền văn hóa dân tộc, gồm các di tích lịch sử... để xây dựng xã hội mới.

Chương trình 'đánh' tư sản mại bản, tư sản dân tộc, do Đỗ Mười lãnh đạo. Rồi sau đó là cải tạo công thương nghiệp và các biện pháp cũng không kém phần khốc liệt.

Kế đó là xây dựng xã hội mới theo mô thức xã hội chủ nghĩa của Trung Cộng. Chính sách hợp tác hóa nông nghiệp được thực thi. Tại các đô thị, các hợp tác xã được thiết lập. Mọi người dân bị đoàn ngũ hóa, và bị lừa vào các hợp tác xã và Đảng CS xiết chặt vòng vây. Tài sản của mọi tư nhân đã bị tịch thu và nay vào trong tay 'nhà nước'. Đảng kiểm soát toàn diện và độc quyền quyết định thay cho dân chúng. Một chương trình giáo dục mới được thực hiện để 'trồng người' như họ Hồ rêu rao...

Sau đây là cảnh một số công dân được đưa đi **học tập, cải tạo** để trở thành công dân của xã hội mới. Mà người thầy dạy cách áp dụng và trực tiếp chỉ huy chiến dịch này là cán bộ Trung Cộng:



Trích: Phim “Chúng Tôi Muốn Sống”



Trích: Phim “Chúng Tôi Muốn Sống”

2. GIAI ĐOẠN TỪ 1990 TRỞ VỀ SAU: GIAI ĐOẠN ĐẶT SỰ “THẦN PHỤC” TRUNG CỘNG TRÊN ĐẤT VIỆT

Từ giữa thập niên 1980 trở đi, Liên Bang Xô Việt đã bắt đầu thay đổi đường lối đối với khối tư bản chủ nghĩa. Đường lối mới là thối đổi đầu giữa hai khối tư bản và cộng sản. Một khi không còn nhu cầu chiến thắng tư bản chủ nghĩa, Liên xô không có nhu cầu phải nuôi dưỡng tay sai để làm hậu thuẫn cho họ nữa. Vì thế, viện trợ cho ĐCSVN cũng sẽ không còn. Kế hoạch kinh tế ngũ niên thứ IV bắt đầu từ năm 1986, ĐCSVN nhận số tiền viện trợ là 14.5 tỉ MK. Trung bình mỗi năm là 2.9 tỉ. Đến năm thứ Tư, 1990, số tiền này bị cắt xuống còn 100 triệu và vào năm cuối là 1991, Liên xô cắt hết. Để thích ứng với tình thế mới, Đảng CSVN phải thực hiện Đổi Mới vào năm 1986. Ngoài ra, suốt trong thời gian từ 1980 trở đi, ĐCSVN mang quân xâm lăng Cao Miên và được Liên xô viện trợ có năm lên tới 1 tỉ MK.

Đương đầu với sự bỏ rơi của Liên xô, Đảng CSVN tìm quan thầy mới. Giai đoạn thần phục Trung cộng bắt đầu.

Làm sao quay đầu trở lại để đi với TC trong khi đó một thành phần lãnh đạo Đảng theo Liên xô còn đang ở thế mạnh?

Một số lãnh đạo Đảng được sự hướng dẫn bí mật của tòa Đại sứ Trung cộng ở Hà Nội thông qua tùy viên quân sự (TC) âm thầm trong một kế hoạch tiếp xúc tình vi qua Ban Đối ngoại của Bộ Quốc Phòng Việt cộng, giúp họ quay đầu về thần phục Trung Cộng. Sự qui hàng này là khởi đầu chế độ phục tùng Bắc Triều và cũng là cách thực sự giúp cho Trung cộng đặt được nền **Đô Hộ của đế quốc Trung Hoa đổ lên đầu dân Việt**. Và lãnh đạo ĐCSVN trở thành Thái thú người bản xứ cho Trung Hoa đỏ, phục vụ các lợi ích của ngoại bang này.

Sau khi “móc nối” thành công, qua mặt nhóm thân Nga, Trung cộng công khai mời lãnh đạo VC chính thức thăm Bắc Kinh. “Chiều ngày 28 tháng 8, 1990 sứ quán (Trung cộng) nhận được chỉ thị (của Bắc Kinh), đề nghị Trương Đức Duy (Đại sứ TC tại Hà Nội) chuyển lời mời tới Nguyễn Văn Linh rằng: Tổng Bí thư Giang Trạch Dân và Thủ tướng Lý Bằng, hoan nghênh Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh và

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Đỗ Mười thăm Trung Quốc từ ngày 3 đến ngày 4 tháng 9 năm 1990, cũng hoan nghênh Cố vấn Trung ương ĐCSVN Phạm Văn Đồng cùng đi.”

Vì có Á vận Hội sắp cử hành ở Bắc Kinh, để tiện bảo mật, nên TC sắp xếp địa điểm hội đàm tại Thành Đô, Tứ Xuyên. Ngày hôm sau, Trương Đức Duy đến Nhà Khách Trung Ương của ĐCSVN, chuyển lời mời thăm của Giang Trạch Dân và Lý Bằng tới Nguyễn Văn Linh và Đỗ Mười. Hai người này nhận lời và thông báo cho Chính trị Bộ ĐCSVN biết. Việc sắp xếp hay vận động để được mời đi thăm TC hoàn toàn nằm trong vòng bí mật, không để cho phe cánh thân Liên xô trong Chính Trị Bộ biết.

Ngày 30, Trung Quốc thông báo cho đại sứ quán sắp xếp đại thể chương trình "làm việc", tức sáng ngày 3 tháng 9 chuyển phi cơ Việt Nam rời Hà Nội, 1 giờ chiều đến Thành Đô; buổi chiều người lãnh đạo hai bên hội đàm, buổi tối phía Trung Quốc mời dự tiệc. Sáng ngày 4 tháng 9 tiếp tục hội đàm, và buổi chiều chuyển phi cơ Việt Nam rời Thành Đô về nước. Trương Đức Duy tháp tùng phái đoàn VC đến Thành Đô, tham dự hội đàm.

Sau khi từ Thành Đô trở về, Trương Đức Duy nói rằng lãnh đạo hai nước trong gặp gỡ chủ yếu thảo luận vấn đề giải quyết chính trị xung đột Cămpuchia như thế nào và vấn đề khôi phục quan hệ bình thường Trung - Việt.

Về quan hệ Trung - Việt, hai bên đều giữ thái độ hướng về phía trước, **bỏ qua món nợ cũ**. Sau khi kết thúc gặp gỡ, những người lãnh đạo hai nước ký "Kỷ yếu hội đàm". Với suy nghĩ sâu xa, Giang Trạch Dân trích dẫn hai câu thơ của nhà thơ Giang Vĩnh đời nhà Thanh: **"Độ tận kiếp ba huynh đệ tại; tương kiến nhất tiếu mãn ân cừ"** (dịch nghĩa: qua hết sóng gió anh em vẫn còn; gặp nhau cười một cái [là] quên ân oán). Tối hôm đó Nguyễn Văn Linh cũng xúc động viết bốn câu thơ: **"Huynh đệ chi giao số đại truyền; oán hận khoảnh khắc hóa vân yên; tái tương phùng thời tiếu nhan khai; thiên tải tình nghị hựu trùng kiến"** (tạm dịch nghĩa: anh em chơi với nhau đã mấy thế hệ, trong khoảnh khắc oán hận biến thành mây khói; gặp lại nhau cười rạng rỡ, tình nghĩa ngàn năm xây dựng lại).

Những âm mưu khác không được thông báo cho nhóm thân Liên xô biết.

Một năm sau gặp gỡ Thành Đô, tháng 11 năm 1991, Tổng Bí thư mới của ĐCSVN Đỗ Mười và Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng mới Võ Văn Kiệt thăm Trung Quốc. Người lãnh đạo hai nước tuyên bố quan hệ Trung - Việt bình thường hóa. Tháng 2 năm 1999, người lãnh đạo Trung Việt trong bản "Tuyên bố chung" xác định khuôn khổ phát triển quan hệ hai nước trong thế kỷ mới, nói ngắn gọn là 16 chữ vàng **"ổn định lâu dài, hướng tới tương lai, láng giềng hữu hảo, hợp tác toàn diện"**.

Lãnh đạo VC nhượng bộ những gì để đổi lại được bang giao và sự hỗ trợ của TC ngõ hầu đối phó với việc Liên xô bỏ rơi? Không có nhiều chi tiết được tiết lộ ngay lúc đó. Một thời gian ngắn ngay sau khi phái đoàn Nguyễn Văn Linh trở về VN, người ta biết được rằng Đảng Bộ VC ở Miền nam cho đi tìm và kiếm được 72 chủ nhà máy xay lúa còn ở Miền Nam, trong khi một số khác đã bỏ trốn đi ngoại quốc trong thời gian Đảng đánh tư sản mại bản. VC mời gọi các chủ nhà máy đến và tuyên bố trao trả các nhà máy ấy. Tuy nhiên, những người này từ chối, không nhận và nói rằng: "Khi các ông tịch thu nhà máy, thì còn nguyên vẹn, hoạt động tốt. Nay, các cơ xưởng ấy đã bị phá nát rồi." VC phải cho người sửa chữa lại, để rồi trao trả lại cho chủ ấy.

Đến khi bang giao được thiết lập, người ta được biết thêm là hai bên giải quyết vấn đề biên giới và nhiều vấn đề khác. Rồi việc phân định lại biên giới (1999) được thi hành, trong đó nhiều vùng đất đã bị chuyển sang lãnh thổ Trung Hoa, phân chia lại Vịnh Bắc Việt (2000), trong đó VC chuyên nhượng 11,000 cây số vuông, rồi việc đánh cá chung và nay những gì đang xảy ra ở Trường Sa cũng là do hậu quả của sự thần phục này. Nguyễn Văn Linh, Đỗ Mười và Phạm Văn Đồng là người có công đầu đặt nền tảng cho mối tương quan mới giữa Việt Nam và Trung hoa đỏ. Đó là mối tương quan **lệ thuộc** hay đúng ra thiết lập chế độ **Đô Hộ thực tế** của Tàu đỏ đối với dân tộc Việt Nam qua trung gian của Thái thú là tập đoàn ĐCSVN. Trách nhiệm thực hiện các công tác dài hạn là của toàn thể tập đoàn Ban Chấp Hành Trung Ương kỳ VII, trở đi. Phải kể đến vai trò quan trọng của các tổng bí thư Đỗ Mười, Lê đức Anh, Lê

Khả Phiêu, Nông đức Mạnh, Trần đức Lương và thành viên Chính Trị Bộ của các kỳ Đại hội ấy và các Đại hội kế tiếp trong nhiệm vụ thiết lập và củng cố chế độ đô hộ này của Tàu tại Việt Nam.

Trong quá khứ với 1000 năm đô hộ, người Tàu không đạt được bao nhiêu thắng lợi nếu so với công trạng của Hồ chí Minh và ĐCSVN đã làm chỉ trong vòng mấy chục năm qua.

**Như nước Việt ta ngày trước
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu
Núi sông bờ cõi đã chia
Phong tục Bắc Nam cũng khác**

**Trải các đời Đinh, Lê, Lý, Trần bao đời gây nên độc lập
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên xưng đế một phương
Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau
Song hào kiệt đời nào cũng có.**

BỔ TÚC HỒ CHÍ MINH LÀ NGƯỜI KHÁCH GIA, hay người Hẹ, một bộ tộc người Hán.

TẠP CHÍ DÂN VẬN, November 25, 2008. Hồ Tuấn Hùng (Đài Loan) “HỒ CHÍ MINH SANH BÌNH KHẢO” (Khảo cứu về cuộc đời Hồ Chí Minh), Nhà xuất bản Bạch Tượng Văn Hóa, 01.11.2008 (ISBN: 9789866820779)

Khách Gia (Hakka) hay còn gọi là người Hẹ, là một tộc người Hán từ phương Bắc Trung Quốc di cư xuống miền Nam từ đời Tống, Đường, Minh, Thanh, Dân Quốc ... ra đến hải ngoại.

Giáo sư Hồ Tuấn Hùng tiết lộ Hồ Chí Minh là người Tàu

Trong cuốn “**Hồ Chí Minh Sanh Bình Khảo**”, tạm dịch là Khảo cứu về cuộc đời Hồ Chí Minh, do tác giả **Giáo sư Hồ Tuấn Hùng** tại Đài Loan được Nhà xuất bản Bạch Tượng Văn Hóa phát hành tại Đài Loan vào ngày 1 tháng 11, 2008 vừa qua.

Theo Giáo sư Hồ Tuấn Hùng, Hồ Chí Minh xuất thân là người dân tộc Hồ trong nhóm Khách Gia hay Hakka, người Việt ở Bạc Liêu gọi là Hẹ, tại huyện Miên Lật, địa khu Đồng La, Đài Loan.

Lời giới thiệu sách trên website của Nhà sách Press Store viết rằng mặc dù thời gian đã vào Thiên niên kỷ thứ 2, phương tiện truyền thông và công nghệ hiện đại đã phát triển mạnh, nhưng trong 40 năm qua, gia đình, lịch sử, khả năng ngôn ngữ, lý tưởng cách mạng, thực tế hôn nhân, thậm chí những bí ẩn của sự sống và cái chết của Hồ Chí Minh vẫn bị Đảng Cộng sản Việt Nam che giấu như bị khóa trong hộp đen.

Giáo sư Hùng khẳng định rằng, ông Nguyễn Ái Quốc đã bệnh vong vào năm 1932, từ năm 1933 và người đội lốt cái tên Nguyễn Ái Quốc sau này là Hồ Chí Minh, chính là một người Tàu có tên là **Hồ Tập**

Chương, và là một người cùng dòng tộc với Giáo sư Hồ Tuấn Hùng. Công bố của Giáo sư Hồ Tuấn Hùng quả là một quả bom tấn gây chấn động mạnh trên thế giới và cộng đồng người Việt, hoàn toàn ngược lại với những gì mà người Việt Nam được biết về Hồ Chí Minh qua các chương trình giáo dục của sách giáo khoa giảng dạy trong nhà trường và báo chí, sách vở xuất bản tại Việt Nam. Sự việc này là rất quan trọng vì Giáo sư Hồ Tuấn Hùng đã lật đổ toàn bộ thần tượng về một lãnh tụ được Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước suy tôn là Cha già dân tộc Việt Nam, bỗng dưng dùng một cái Hồ Chí Minh lại trở thành người Tàu, được tác giả chứng minh rõ ràng bằng gia phả và bằng nhiều tài liệu khác trong sách.

Trong khi chờ đợi tìm ra sự thật, có một số điều ta cũng cần lưu ý về vấn đề này:

1. Có lẽ vì là con cháu Nhà Hán, họ Hồ đã coi thường tổ tiên dân tộc Việt. Hồ gọi Đức Trần Hưng Đạo bằng Bác (theo người Bắc, thì dùng danh từ Bác, có nghĩa là anh anh, tôi tôi, nghĩa là Hồ tự nhận là một người bằng vai với Đức Trần Hưng Đạo) dù Đức thánh Trần sinh ra trước Hồ hơn 7 thế kỷ. Có thể là ông tổ khoảng độ 14 hay 15 đời. Khi viếng thăm đền Đức thánh Trần, Hồ đã nói như vậy trong câu thơ: “Bác đuổi quân Nguyên, thanh kiếm bạc; Tôi trừ giặc Pháp, mảnh cờ hồng”.

2. Có thể vì lẽ đó, khi Hồ về thủ đô Hà Nội, Hồ không ngó ngàng gì tới quê hương. Nhất là khi người chị của họ Hồ từ Nghệ Tĩnh lặn lội ra thăm, Hồ không tiếp. Nếu có tiếp người chị, sự việc sẽ bị vỡ lở.

3. Với tinh thần Hán tộc, nên Hồ chủ trương giết dân Việt không nương tay như trong thời kỳ Cải Cách Ruộng Đất v.v. ..

Ngày nay, việc tìm hiểu xem họ Hồ có phải con cháu dòng dõi Nguyễn sinh Cung không thì rất dễ. Ít nữa về sau, ta sẽ dùng phương pháp thử DNA để tìm ra sự thật.

PHẦN III: PHỤ CHƯƠNG VÀ PHỤ LỤC

I. PHỤ CHƯƠNG

1. BẢN LÊN TIẾNG CỦA ỦY BAN BẢO VỆ SỰ VỆN TOÀN LÃNH THỔ về Công Hàm ngày 14 tháng 9 năm 1958 của Phạm văn Đồng

Tin tức từ giới truyền thông hải ngoại cho biết rằng Tòa Đại sứ Trung Cộng tại Hà Nội vào ngày 15 tháng 9, 08 công bố bức công hàm của Thủ tướng Việt cộng Phạm văn Đồng gửi cho Chu Ân Lai cách đây 50 năm về việc Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa công nhận Hoàng Sa và Trường Sa thuộc lãnh thổ Trung Hoa.

Nhân dịp này Ủy Ban Bảo Vệ Sự Vệن Toàn Lãnh Thổ (UB) lên tiếng về bức công hàm ấy.

VỀ PHÁP LÝ:

1. Việc chuyển giao một phần lãnh thổ hay lãnh hải của một dân tộc là do quyết định của toàn dân. Ý định của toàn dân về vấn đề ấy phải được phát biểu công khai và tự do và Quốc hội có trọng trách thể hiện ý định này của quốc dân bằng một hình thức mà Hiến pháp qui định. Như vậy đây là thẩm quyền của Lập Pháp.

Hành pháp là một bộ phận công quyền của quốc gia với nhiệm vụ thi hành quyết định của quốc dân. Hành pháp không có quyền quyết định tối hậu.

Nhìn vào sự việc, ta thấy Phạm văn Đồng với tư cách thủ tướng của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) trong công hàm đề ngày 14 tháng 9, 58 gửi cho Thủ tướng Trung cộng Chu ân Lai công nhận lãnh hải của Trung hoa trong bản tuyên bố 10 ngày trước đó đã vượt ra ngoài quyền hạn của Hành Pháp. Phạm văn Đồng đã làm một việc mà ông ta không có quyền và không được phép làm. Hành vi ấy như vậy không có giá trị gì về phương diện pháp lý.

2. Tuyên bố của Chu ân Lai về 12 hải lý gồm cả Hoàng Sa và Trường Sa là một hành vi xâm lăng vì lẽ hai quần đảo này chưa bao giờ thuộc quyền sở hữu của Trung Hoa và Chu ân Lai đã coi là đất của Trung Hoa trong bản tuyên bố đó. Đây là hành vi bất chấp luật pháp quốc tế.

Hành vi của Phạm văn Đồng vốn dĩ đã là một sự lạm quyền, nay lại có mục đích công nhận hành vi bất hợp pháp của Chu ân Lai, thì hành vi đó không có một giá trị gì. Điều đáng lưu ý ở đây là CHNDTH nay lại cường hành lời tuyên bố của Phạm văn Đồng. Đó là lý luận của kẻ theo chủ nghĩa bá quyền.

3. Nội dung của công hàm tuyệt nhiên không nói gì đến chuyển nhượng 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam cho Trung Cộng. Công hàm chỉ đề cập đến công nhận 12 hải lý từ Hoàng Sa và Trường Sa như Chu ân Lai đơn phương tuyên bố. Sự công nhận này không thể được giải thích hay có nghĩa là một sự chuyển giao quyền sở hữu chủ một tài sản cho một chủ thể khác như trường hợp này.

4. Khi thừa nhận hai vùng quần đảo này là của Trung Cộng, Phạm văn Đồng được hiểu là thay mặt VNDCCH với tư cách là ‘chủ nhân ông’ hai vùng quần đảo ấy. Thực sự thì hai quần đảo này lúc ấy thuộc quyền sở hữu của Việt Nam Cộng Hòa (VNCH). Như vậy, nếu Phạm văn Đồng có ý định chuyển giao một cái mà mình không có, để đổi lấy sự viện trợ của Trung cộng để xâm lăng VNCH, thì đó là một ‘lời hứa hão’ với âm mưu lừa gạt Trung cộng. Lời hứa ấy tự bản chất là không có giá trị vì lẽ VNDCCH không có ‘hiện vật’ để trao cho đối tác. Dùng văn thư của Phạm văn Đồng làm cái cớ, Trung cộng vận dụng bạo lực để cưỡng hành lời hứa ấy để chiếm nốt Hoàng Sa vào năm 1974 và dần dần chiếm Trường Sa. Vào năm 1979, Phạm văn Đồng tìm cách né tránh thi hành lời hứa, chối quanh, rồi thú nhận bằng cách biện bạch rằng vì ‘chiến tranh đã quyết định như vậy’. Sau đó, Bộ trưởng ngoại giao Nguyễn mạnh Cầm cũng nhắc lại lời biện bạch y như vậy, dù cả hai quên rằng thời điểm này là thời kỳ yên bình nhất của Đảng Cộng Sản Việt Nam để xây dựng xã hội chủ nghĩa bằng sắt máu với sự hỗ trợ của toàn khối xã hội chủ nghĩa. Không có một đe dọa nào của ‘phe đế quốc.’

Để cho lập luận có vẻ vững chãi về chủ quyền của mình trên hai quần đảo ấy của Việt Nam, Trung cộng còn viện dẫn thêm vài ‘bằng chứng’ khác nữa:

Thứ nhất: Vào năm 1956, Ung văn Khiêm, thứ trưởng ngoại giao nói với Li Zhiman, Đại lý sự vụ tòa đại sứ Trung cộng ở Hà Nội tại văn phòng bộ ngoại giao rằng về phương diện lịch sử Hoàng Sa và Trường Sa là của Trung cộng.

Một lời nói như vậy nếu có tự nó không có giá trị gì về phương diện pháp lý, nhất là được nói ở chỗ riêng tư, như ở trong một văn phòng, không phải ở nơi công cộng như trong một buổi họp báo. Thường thì sau một buổi gặp gỡ giữa các viên chức ngoại giao, người ta ra một **thông cáo chung** về một vấn đề mà hai bên cùng quan tâm. Tuy nhiên, thông cáo chung thường làm ở cấp cao hơn. Và trong trường hợp này, dù có thông cáo chung, không thể giúp gì cho việc xác nhận hay chuyển nhượng chủ quyền.

Thứ nhì: Trung cộng viện dẫn rằng sách giáo khoa cho học sinh ở Hà Nội trước năm 1974 có ghi rằng Hoàng Sa và Trường Sa lập thành một vòng đai an ninh bảo vệ Trung Hoa chống lại âm mưu xâm lăng của ‘đế quốc.’ Dù Việt cộng có ý muốn bảo vệ mẫu quốc Trung Hoa một cách nhiệt thành đi chăng nữa, bắt học sinh Việt Nam học tập việc bảo vệ ‘tổ quốc Trung hoa’ thì những điều ghi trong sách giáo khoa như viện dẫn, không có nghĩa là Hồ chí Minh đã chuyển giao 2 quần đảo này cho Trung Cộng được.

Tóm lại, công hàm nhìn nhận chủ quyền của Trung Cộng trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là hoàn toàn vô giá trị trên bình diện pháp lý.

TUYÊN CÁO:

Trung cộng đã dựa vào công hàm này để cưỡng hành ‘lời hứa’ của VNDCCH: chúng đã mang quân đánh chiếm phần còn lại của khu Tuyên Đức và toàn bộ khu Nguyệt Thiềm của quần đảo Hoàng Sa vào tháng 1 năm 1974.

Sau đó chúng đã và nay đang tiến sâu về phía Nam: như đánh chiếm một số đảo ở Trường Sa, làm ra luật, vẽ lại bản đồ để chiếm toàn vùng, xây các căn cứ quân sự ở nhiều nơi, lập huyện Tam Sa để chính thức sát nhập 2 quần đảo trên vào lãnh thổ Trung Hoa.

Đó là chưa kể đến âm mưu thôn tính lãnh thổ Việt Nam, biến đất nước này thành một tỉnh của Trung Hoa. Trước tình thế đó, Ủy Ban đòi hỏi Đảng CSVN ra lệnh cho Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (CHXHCNVN), nhân danh là một nước độc lập có chủ quyền (như vẫn rêu rao) ra một tuyên cáo công khai trước quốc tế:

1) Hủy bỏ công hàm bán nước của Phạm văn Đồng gửi cho Chu Ân Lai ngày 14 tháng 9, 1958. CHXHCNVN cần phải bác bỏ lời “thứ nhận” của Phạm văn Đồng và rồi Nguyễn mạnh Cầm viện dẫn lý do “vì chiến tranh” để biện minh cho âm mưu bán nước ấy.

2) Đòi Trung cộng:

a) Hủy bỏ đạo luật mà Quốc Vụ Viện Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa ban hành năm 1992 công bố quyền kiểm soát việc lưu thông của nước này trên Biển Đông đối với các tàu khoa học và tàu quân sự ngoại quốc.

b) Thu hồi Bản đồ mà Trung cộng vẽ lại ranh giới Biển Đông và phổ biến tháng 6 năm 2006. Ranh giới ấy vào sát bờ biển Việt Nam, rõ ràng có mục đích tráo trối “không gian sinh tồn” của Việt Nam, như thể “bóp nghẹt” sức sống của dân tộc Việt. Muốn tiến ra biển khơi để vươn lên, nước Việt phải là một “tỉnh” của Trung Quốc.

c) Trả lại cho dân tộc Việt Nam toàn bộ quần đảo Hoàng Sa và các đảo trong vùng Trường Sa mà Trung cộng đã chiếm đóng một cách bất hợp pháp.

d). Gỡ bỏ các căn cứ quân sự trên các đảo Phú Lâm, Tri Tôn, Duy Mộng v.v. kể cả Bộ Chỉ Huy, các hải cảng, phi trường v.v. đã xây cất trên quần đảo Hoàng Sa.

e) Phá hủy ít nhất (cho đến nay) 4 cứ điểm quân sự kiên cố xây trên khu đá ngầm Chũ Thập (Fiery Cross Reef) và một kiến trúc kiên cố 3 tầng lầu trong vùng Vành Khăn (Mischief).

f) Đòi hỏi Trung Cộng ra lệnh cho tàu hải quân của chúng chấm dứt việc bắn giết ngư dân Việt, đánh đắm ngư thuyền Việt hành nghề trên lãnh hải của dân tộc; chấm dứt các cuộc tập trận bằng đạn thật với mục đích đe dọa ngư dân Việt, cũng như hủy bỏ lệnh cấm ngư dân Việt hành nghề tại Hoàng Sa và Trường Sa, hủy bỏ huyện Tam Sa mà Quốc Vụ Viện TC lập ra hồi cuối tháng 11, 2007.

3) Ra lệnh cho hải quân của CHXHCNVN phải bảo vệ ngư dân của mình hành nghề trên Biển Đông kể cả trong Vịnh Bắc Việt, thay vì chỉ đứng nhìn kẻ thù của dân tộc giết đồng bào của mình như đã xảy ra hồi tháng 7 năm 2007 bên cạnh đảo Trường Sa của quần đảo Trường Sa và trong Vịnh Bắc Việt hồi tháng 1 năm 2005.

Nếu Trung Cộng không thỏa mãn các đòi hỏi trên, Đảng CSVN phải ra lệnh cho hải quân đặt chất nổ phá hủy các cơ sở quân sự đã và đang xây trên khu đá ngầm Chữ Thập và Vành Khăn.... như Phi Luật Tân đã làm năm 1994 đối với một kiến trúc của TC xây trên một đảo gần bờ biển của họ. Đừng hèn nhát nữa!

Cuối cùng, nếu Trung cộng không thỏa mãn các đòi hỏi trên, thì CHXNCHVN phải có nghĩa vụ đưa vấn đề ra trước tòa án quốc tế để yêu cầu giải quyết tranh chấp này. Chỉ có CHXHCNVN mới có danh nghĩa và có quyền nêu vấn đề ấy. Không ai ngoài CHXHCNVN có thể làm được việc này. Hãy chấm dứt sự lừa bịp bằng cách ra lệnh cho vài nhóm tay sai nêu vấn đề ấy để trốn trách nhiệm như vẫn thường làm. Đảng CSVN phải có trách nhiệm của họ đối với dân tộc Việt. Không còn cách nào trốn tránh được nữa. CHXHCNVN phải nêu vấn đề này để chuộc lại cái tội của Hồ chí Minh và Đảng CSVN đã phạm với dân tộc Việt, và chính cái tội ấy đã dẫn đến tình trạng nguy hiểm hiện nay. Có một điều đặc biệt là CHXHCNVN nay đã trở thành Hội Viên Không Thường Trực Hội Đồng Bảo An của Liên Hiệp Quốc (HĐBA). Với cương vị này, CHXHCNVN cần phải dương cao ngọn cờ ‘luật pháp’ để duy trì hòa bình và an ninh thế giới. Vấn đề này lại có liên hệ trực tiếp đến sự bảo vệ quyền lợi của chính mình, quyền lợi sinh tử của dân tộc mình. Cũng lưu ý rằng quốc tế hỗ trợ cho CHXHCNVN vào ghế HĐBA với tư cách là đại diện cho nhân dân Việt Nam, nói tiếng nói cho nhân dân Việt Nam trước cộng đồng quốc tế, chứ không phải đại diện cho kẻ theo chủ nghĩa bá quyền mà lạng yên trước vấn đề nghiêm trọng ấy.

Cách đây mấy tháng, TT Bush có tuyên bố rằng Hoa Kỳ ủng hộ sự vẹn toàn lãnh thổ, khi Nguyễn Tấn Dũng đến Hoa thịnh Đồn. Vào tuần lễ vừa qua, thứ trưởng ngoại giao Hoa Kỳ Negroponte đến Hà Nội, đã công khai kêu gọi rằng các tranh chấp về lãnh hải phải được giải quyết bằng luật biển. Như vậy rõ ràng là có sự quan tâm không nhỏ của Hoa Kỳ về ôn cố trong vùng, gián tiếp cảnh cáo kẻ theo chủ nghĩa bá quyền, gây bất ổn cho tình hình thế giới. Vào tháng 6 vừa qua, tại một hội nghị bàn về an ninh được tổ chức ở Singapore gồm có Hoa Kỳ, Nhật Bản, Úc, Ấn Độ v.v., người ta cũng kêu gọi như vậy. Cả thế giới hỗ trợ cho việc giải quyết tranh chấp trên căn bản ấy- giải quyết vấn đề bằng luật pháp, nghĩa là họ sẽ đứng về phía CHXHCNVN trong vụ này.

Và UB đòi hỏi CHXHCNVN phải hành động, và cũng nhấn mạnh thêm đến việc đưa ra trước Tòa án quốc tế cả các hiệp ước trên đất liền ký năm 1999 và hiệp ước phân chia Vịnh Bắc Việt Nam năm 2,000 trong vụ tranh tụng này./.

Làm tại California ngày 15 tháng 9, năm 2008
GS. Nguyễn văn Canh

2. GIẢI PHÁP CHO VIỆT NAM VỀ CÔNG HÀM CỦA PHẠM VĂN ĐỒNG?

Nhã Trân, phóng viên RFA.
2008-09-17

Công hàm của cựu Thủ tướng Phạm Văn Đồng tuyên bố tán thành quyết định về lãnh hải của Trung Quốc hồi năm 1958 liên quan đến 2 đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam đã gây một làn sóng bất mãn và phẫn nộ trong công luận người Việt trong và ngoài nước.



AFP photo

Thủy quân lục chiến Trung Quốc tập trận.

Nhã Trân phỏng vấn Tiến sĩ Nguyễn Văn Canh, Chủ Tịch Ủy Ban Bảo Vệ Sự Ven Toàn Lãnh Thổ và cũng là một nhà luật học về công pháp quốc tế, để ghi quan điểm của tổ chức này về giải pháp cho Việt Nam đối với vấn đề này, chiếu theo công pháp quốc tế và Luật Biển của Liên Hiệp Quốc.

Văn thư hành chánh

Được hỏi công pháp quốc tế hay Luật Biển của LHQ nhận định ra sao về các hành động của Trung Quốc trong khu vực 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong cả chục năm nay như tấn công và giết hại binh sĩ và ngư dân Việt Nam ngay trong lãnh hải của họ, Tiến sĩ Nguyễn Văn Canh trả lời:

TS Nguyễn Văn Canh: Hành vi của Trung Quốc khi làm như vậy là xâm lăng lãnh thổ của một quốc gia khác thì luật biển quốc tế cũng như nguyên tắc chung của luật pháp không bao giờ cho phép, không bao giờ chấp nhận hành vi xâm lăng như vậy.

Nhã Trân: Thưa Tiến Sĩ, cũng chiếu theo công pháp quốc tế hay Luật Biển của LHQ, công hàm của ông Phạm Văn Đồng đưa ra hồi năm 1958 ủng hộ tuyên bố của Trung Hoa lúc đó về chủ quyền lãnh hải của họ trong phạm vi 12 hải lý bao gồm cả 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam, thì công hàm này có giá trị và hiệu lực pháp lý hay không?

TS Nguyễn Văn Canh: Cái văn thư của ông Phạm Văn Đồng chỉ công nhận 12 hải lý mà nhà cầm quyền của Trung Hoa lúc đó tuyên bố (thì) không có giá trị pháp lý. Cái công hàm của một thủ tướng chính phủ, tức của hành pháp, chỉ là một cái văn thư hành chánh trong lãnh vực ngoại giao, còn vấn đề chuyển nhượng lãnh thổ thì hiến pháp của các quốc gia quy định rằng phải có hiệp ước quy định vấn đề đó. Hay nói khác là quốc hội quyết định vấn đề đó, mà quốc hội là phản ánh cái ý chí của toàn dân khi mà chuyển nhượng lãnh thổ.

Còn văn thư hành chánh đây không có giá trị pháp lý; hành pháp không có thẩm quyền làm cái công việc này. Và lại, điều quan trọng là khi mà Chu Ân Lai tuyên bố 12 hải lý đó, ông ta đã nhận vơ cái chủ quyền của một quốc gia khác trên một hải đảo như Hoàng Sa và Trường Sa vì tự nhiên ông ta ra một bản tuyên bố bảo là “Trường Sa và Hoàng Sa là của Trung Hoa” thì như vậy ông Phạm Văn Đồng có gửi cái văn thư sang đề mà xác chuyện đó thì cái tuyên bố của Chu Ân Lai đã bất hợp pháp rồi thì hành vi của Phạm Văn Đồng cũng bất hợp pháp luôn.

Nhã Trân: Thưa, Tiến Sĩ vừa nói rằng hành vi của cả hai người này đều là bất hợp pháp?

TS Nguyễn Văn Canh: Vâng. Đều là bất hợp pháp! Cái bản tuyên bố của Chu Ân Lai đã bất hợp pháp rồi thì cái hành vi của ông Phạm Văn Đồng nhìn nhận cái tuyên bố bất hợp pháp đó cuối cùng cũng là bất hợp pháp, cuối cùng chẳng có giá trị gì cả. Đó là một cái nguyên tắc chung của luật pháp và ngay cả Luật Biển LHQ cũng chấp nhận như vậy.

Nhân nhượng để được viện trợ

Nhã Trân: Thưa, theo Tiến Sĩ thì động lực nào giải thích cho việc cựu thủ tướng Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà hồi năm 1958 tán thành tuyên bố chủ quyền của Cộng Hoà Nhân Dân Trung Hoa trên phần biển bao gồm cả Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam, trong khi hai quần đảo này chính thức thuộc quyền quản trị, kiểm soát của Miền Nam và các chính phủ Việt Nam Cộng Hoà đã luôn mạnh mẽ khẳng định chủ quyền đó kể từ sau khi ký Hiệp Định Genève 1954?

TS Nguyễn Văn Canh : Đây là một việc như là Frank Ching của tờ Far Eastern Economic Review nói : Năm 1979 rằng ông Phạm Văn Đồng đã bán những cái gì mà ông ta không có, hay nói khác đi ông ta muốn lừa dối Trung Cộng để đổi lại Trung Cộng hỗ trợ, viện trợ cho nhà cầm quyền Hà Nội mang quân xâm chiếm Miền Nam.

Nhưng mà chẳng may khi mà nhà cầm quyền Hà Nội chiếm được Miền Nam thì lúc này lại trở thành ra một vấn đề lớn. Trung Cộng bây giờ mang tất cả sức mạnh của họ ra, họ đòi hỏi phải thực thi cái lời tuyên bố đó. Đây là nguyên do thành ra sự việc ngày hôm nay.

Nhã Trân: Công hàm của cựu thủ tướng Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà cũng đã được Bắc Kinh sử dụng làm hậu thuẫn cho những hành vi xâm lấn chủ quyền của Việt Nam trên Hoàng Sa và Trường Sa. Như vậy thì về yêu cầu pháp lý, trong hoàn cảnh này Việt Nam phải làm những gì để vô hiệu hoá giá trị của công hàm đó và để tái khẳng định chủ quyền của mình trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa?

TS Nguyễn Văn Canh: Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phải làm nhiều việc. **Thứ nhất** là lên tiếng công khai và long trọng bác bỏ những đòi hỏi của Cộng Hoà Nhân Dân Trung Hoa, tức là Trung Quốc.

Thứ hai nữa là đòi nhà cầm quyền Bắc Kinh phải hủy bỏ cái đạo luật 1992 về việc hành sử chủ quyền ở Biển Đông. Trung Quốc họ nói rằng nếu mà ai đi qua những vùng biển đó, tức là những người làm về khoa học, người nghiên cứu về địa chấn cũng như là tàu quân sự đi qua, đều phải xin phép nhà cầm quyền Bắc Kinh, dựa trên cái tuyên bố của Phạm Văn Đồng đó. Thành ra bây giờ phải yêu cầu nhà cầm quyền Bắc Kinh hủy bỏ cái đó.

Điểm thứ ba là cũng phải đòi hỏi Trung Quốc phá huỷ tất cả các kiến trúc quân sự trên đảo Hoàng Sa và vùng Trường Sa.

Tòa án quốc tế can thiệp?

Nhã Trân: Thưa, trong những năm gần đây có nhiều bằng chứng cho thấy trở thành bá chủ Biển Đông là một trong những mục tiêu hàng đầu của Trung Quốc. Như vậy các đòi hỏi này liệu có hy vọng gì không? Đặt trường hợp Bắc Kinh làm nơng trước những yêu cầu này thì Hà Nội có thể đưa vấn đề ra Toà Án Quốc Tế không?

TS Nguyễn Văn Canh: Nếu nhà cầm quyền Trung Cộng không thực hiện những điều đó thì Việt Nam nhân danh một nước có chủ quyền, có độc lập, đưa vấn đề ra Tòa Án Quốc Tế, vì quyền lợi bị xâm phạm. Tư nhân thì không có danh nghĩa để đưa vấn đề đó ra Tòa Án Quốc Tế.

Nhà cầm quyền XHCN Việt Nam phải có nghĩa vụ đưa vấn đề đó ra Toà Án Quốc Tế. Cũng như trong mấy ngày nay chúng tôi có công bố Bạch Thư về Chủ Quyền của Việt Nam trên Hoàng Sa và Trường Sa, và đòi hỏi quốc tế phải can thiệp. 192 thành viên của Liên Hiệp Quốc cũng như nhiều nguyên thủ quốc gia phải đứng ra để mà giải quyết vấn đề này để trả lại những phần đất mà nhà cầm quyền XHCN Việt Nam đã chuyển cho Đảng Cộng Sản Trung Hoa.

Nhã Trân: Xưa nay đã có những trường hợp như thế này đưa ra trước Toà Án Quốc Tế hay chưa ạ?

TS Nguyễn Văn Canh: Giống như Việt Nam thì không có trường hợp nào cả. Trường hợp của Việt Nam thì hết sức đặc biệt là vì chính nhà cầm quyền Việt Nam chuyển lãnh hải cho Trung Hoa, mặt khác thì để

mặc cho Trung Hoa xâm lấn Biển Đông của mình. Đó là hành vi của một nhà cầm quyền bán nước hơn là những quốc gia khác.

Nhã Trân: Xin cảm ơn Tiến sĩ Nguyễn Văn Canh, Chủ Tịch Ủy Ban Bảo Vệ Sự Vẹn Toàn Lãnh Thổ, về cuộc trao đổi ngày hôm nay.

TS Nguyễn Văn Canh: Đây là một vấn đề hết sức quan trọng. Muốn giải thích toàn bộ cần phải nhiều chi tiết. Nếu trả lời ngắn thì không có đầy đủ. Tất cả chi tiết thì xin vào website của chúng tôi www.vietnamadvisory.org.

Nhã Trân: Vâng. Xin chào ông ạ.

3. VC GIẢI THÍCH VẤN ĐỀ LÃNH THỔ LÃNH HẢI NHƯ THẾ NÀO?

-Báo Văn Hóa phỏng vấn Lê công Phụng. Sau đây là tóm lược vài điểm mà Đại sứ VC tại Mỹ trả lời trong cuộc phỏng vấn ngày 23 tháng 9, 08. Xin mở Web sau đây để nghe nhà báo phỏng vấn: www.vanhoamagazine.com

RFA 25 tháng 9, 08- Lý Kiến Trúc:..... “Thứ ba, về vấn đề Hoàng Sa-Trường Sa, tôi có hỏi biện pháp giải quyết đến này như thế nào. Ông Lê Công Phụng dẫn chứng lời của ông Thứ trưởng Hoa Kỳ vừa mới họp báo ở Hà Nội, khẳng định là những công ty Mỹ có quyền khai thác, kinh doanh ở những vùng biển mà **Việt Nam đang làm chủ**. Đồng thời, sự kiện này cũng liên quan đến lời của Tổng Thống Bush đã tuyên bố sẽ bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ cho Việt Nam.

Ông Phụng cũng đưa ra một ý hướng là Việt Nam luôn luôn chủ trương đối thoại, cương quyết bảo vệ cho đến cùng đất đai và biển cả của Việt Nam. Ông Phụng khẳng định là Hoàng Sa mặc dù bây giờ **đã mất hoàn toàn trong tay Trung Quốc**, nhưng Hoàng Sa-Trường Sa mãi mãi là của Việt Nam:

*“Hoàng Sa-Trường Sa thì phải khẳng định một điều là **Việt Nam có đủ chứng cứ, cơ sở pháp lý, và căn cứ lịch sử để khẳng định Hoàng Sa-Trường Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam. Cũng đã có nhiều người nói là có thể đưa ra toà án quốc tế, đưa lên Liên hiệp quốc để đấu tranh chuyện này. Chúng ta cũng đang dự tính, nhưng mà cũng có thấy một điều là đất nước mình bên cạnh Trung Quốc. Ông cha đặt mình ở đấy thì mình phải ở đấy. Sống bên cạnh nước lớn thì phải biết cách sống.***

Chúng ta đánh cho phong kiến Trung Quốc thua mình, còn phải cấp gạo, cấp lương thực, cấp vàng, cấp ngựa cấp xe cho chúng đi về, phải trải thảm đỏ cho chúng đi về. Đây là kinh nghiệm của ông cha sống bên cạnh xứ láng giềng lớn, thì mình cũng phải học theo các cụ.

Bây giờ Trung Quốc ngày càng phát triển mạnh, mình không ngăn người ta không mạnh được, thì mình phải học cách sống được với người ta, bên cạnh một nước mạnh. Và cũng nói thật với các vị là có vấn đề gì phức tạp với Trung Quốc, thì mình đâu có yên được. Mình giữ cái của mình, tìm mọi cách giữ cho bằng được, nhất là về đất đai, chủ quyền, lãnh thổ, thế và phải xem người ta như thế nào rồi mình sống với người ta.”

Báo Văn Hóa phỏng vấn GS Nguyễn Văn Canh về các vấn đề lãnh thổ, lãnh hải.
Quận Cam 26-10-208, Văn Hóa phỏng vấn GS Nguyễn Văn Canh

LTS: Giáo sư Nguyễn Văn Canh đã hiệu đính phần trả lời bài phỏng vấn này và cung cấp thêm chi tiết và hình ảnh.

Phản hồi của GS. Nguyễn Văn Canh về lời phát biểu của Đại sứ Lê Công Phụng

* Trách nhiệm người Việt tị nạn: Quốc Gia Hung Vong, Thất Phu Hữu Trách

Lý Kiến Trúc: Kính chào Giáo sư, trước hết xin thay mặt cho đài Truyền hình Người Việt Quốc Gia Hải Ngoại Freevn.net và báo Văn Hóa, chúng tôi hân hạnh đón tiếp Giáo sư và cảm ơn Giáo sư đã nhận lời dự cuộc phỏng vấn đặc biệt ngày hôm nay, và xin chúc Giáo sư lúc nào cũng được mạnh khỏe để tiếp tục công việc cho các thế hệ mai sau.

GS Nguyễn Văn Canh: Chào nhà báo Lý Kiến Trúc và chào tất cả quý khán thính giả, tôi rất lấy làm hân hạnh có mặt ngày hôm nay để trả lời một số câu hỏi mà nhà báo Lý Kiến Trúc nêu ra liên quan tới Vịnh Bắc Việt, Hoàng Sa và Trường Sa cũng như liên quan tới một điểm nào đó trên vùng lãnh thổ của Việt Nam. Nhà báo hỏi câu gì tôi sẽ cố gắng trả lời câu đó.

LKT: Vâng thưa Giáo sư, trước khi có cuộc phỏng vấn giữa chúng tôi và Đại sứ của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam Lê Công Phụng tại Hoa Thịnh Đốn, thì chúng tôi đã liên lạc được với một vài giới chức và biết rằng tập tài liệu Bạch Thư mà Giáo sư là tác giả đã gửi đến các cơ cấu quan trọng của Hoa Kỳ ở hành pháp, lập pháp và tới Tổng thư ký và 192 thành viên Liên hiệp quốc. Chính vì tác động của cuốn Bạch Thư này, cho nên chúng tôi nghĩ rằng nó đã gây ra một cái sự bối rối đối với chính quyền Hà Nội hiện nay, vì cuốn Bạch Thư đã nói lên tất cả, có thể nói rằng đó là sự thật mà người Việt quốc gia tại hải ngoại đã nắm được, liên quan đến vấn đề biên giới Việt Trung, về vịnh Bắc Việt, về Hoàng Sa và Trường Sa.

Cho nên vào ngày 23 tháng 9 vừa qua, Đại sứ Lê Công Phụng qua một số trung gian đã tổ chức cho chúng tôi có một cuộc phỏng vấn, trong đó ông Phụng có nói về quá trình đàm phán biên giới Việt Trung giữa Việt Nam và Trung Quốc, thì theo Giáo sư trong cái quá trình đàm phán này kể từ năm 1991 tức là năm Việt Nam bắt tay lại với Trung Quốc, Giáo sư có theo dõi trong quá trình đàm phán giữa Việt Nam Trung Quốc, Giáo sư có nhận thấy có gì khác lạ trong đó hay không?

GS Canh: Quá trình đàm phán không phải từ 1991 đâu. Các đàm phán này đã có từ trước 1979 tức là trước khi Trung Cộng đánh Việt cộng vào năm đó. Hai bên cũng đã có những cái thương thảo. Việt cộng lúc đầu thì vẫn cứ dựa vào cái hiệp ước Pháp - Thanh tức là hiệp ước Thiên Tân 1885, với Công ước 1887 làm nền tảng thương thuyết, trong khi Trung Cộng không nhìn nhận hiệp ước ấy. Cái khác lạ là cuối cùng Trung cộng đòi cái gì, thì về sau này Việt cộng thỏa mãn những cái đòi hỏi đó, nghĩa là đường ranh do công ước 1887 không còn được dùng làm căn bản để thương thuyết nữa. Không giữ được đường ranh giới ấy, thì hậu quả là hợp thức hóa những lấn chiếm của Trung Cộng.

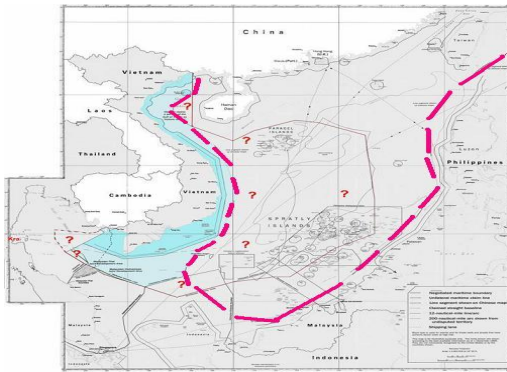
LKT: Thưa Giáo sư, trong cuộc phỏng vấn với ông Lê Công Phụng về quá trình đàm phán thì ông Phụng có nói là dựa trên căn bản pháp lý của hòa ước Thiên Tân năm 1985 và năm 1987, đồng thời dựa trên luật biên của hiệp ước 1982, vậy thì thưa Giáo sư nếu mà họ nói là họ dựa trên hai cái cơ sở pháp lý đó thì tại sao càng ngày càng lùi dần để cho Trung cộng lấn áp như vậy?

GS Canh: Theo tôi nghĩ thì cái sự lùi dần và nhượng bộ Trung cộng đó là do cái đám lãnh đạo của Cộng sản VN ngày nay trở thành tay sai của Trung cộng mà trong các bài viết của tôi, tôi gọi họ là thừa sai, và về sau vì cái mức độ thừa sai của họ lên cao quá, nên gọi họ là thái thú người bán xứ để thực hiện cái mưu đồ bá quyền của Trung cộng tại vùng Đông Nam Á.

Nhà báo có hỏi đến Hiệp Ước Thiên Tân ký năm 1885. Hiệp ước này đã thi hành hơn 100 năm nay mà VC viện dẫn để điều đình với TC, thì tôi chẳng thấy có gì làm căn bản cả. Như vậy khi thương lượng, VC đã theo đòi hỏi của TC và mặc thị hủy bỏ hiệp ước ấy rồi để có ranh giới mới. Đó là công tác bán đất bán biển. Ngoài ra, họ còn có hành vi mặc thị giúp sát nhập một phần Việt Nam vào lãnh thổ Trung Hoa. Cũng có thể thêm rằng các hành động của họ như là thực hiện đồng hóa dân Việt Nam trở thành người Tàu, như là điều mà Trường Chinh đã công bố năm 1951 với tư cách là Tổng thư ký đảng Lao Động. Và cái ranh giới mới mà TC vẽ trên Biển Đông của Việt Nam mà người ta gọi là “lưỡi rồng” trên bản đồ mới mà Trung cộng đã vẽ lại và phổ biến lại vào tháng 6 năm 2006 vừa rồi là một thí dụ về việc Đảng Cộng

sản Việt Nam thực hiện mục tiêu của bá quyền Trung cộng. Cho đến nay, Đảng CSVN không có một phản ứng tích cực nào, chống lại âm mưu này của TC. Sinh viên trong nước biểu tình về vấn đề Hoàng Sa và Trường Sa trong những tháng gần đây bị đàn áp dã man là một thí dụ khác. Những đường ranh mới của biển Đông mà Trung cộng nhận có chủ quyền đi sát vào bờ biển Việt Nam và như thế chặn mất cái khu Không Gian Sinh Tồn của dân Việt, và chứt nữa đây tôi sẽ nói điều đó ở cái phần sau:

Hình Bản Đồ



LKT: Vâng thưa Giáo sư, trở lại những cuộc đàm phán trên bộ thì ông Lê Công Phụng nói rằng người ta đổ tội cho ông là bán đất ở trên vùng biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc. Tuy nhiên ông ta khẳng định rằng là không có mất bao nhiêu cây số vuông nào cả và ải Nam Quan vẫn còn nguyên cũng như thác Bản Giốc vẫn còn. Thưa Giáo sư, Giáo sư có đồng ý với những lời mà ông Lê Công Phụng phát biểu vừa qua trên đài Á Châu Tự Do hay không?

GS Canh: Sai, hoàn toàn sai, và tôi có thể nói rằng nói dối thì đúng hơn. Nghe bài phỏng vấn ấy, tôi thấy ông ta có xác nhận rằng nhà cầm quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam dựa lên trên hiệp ước Pháp - Thanh vào năm 1885 tức hiệp ước Thiên Tân ký giữa Patenôtre và Lý Hồng Chương để làm căn bản. Nhưng thực tế thì không phải như vậy. Nếu mà chúng ta tham chiếu vào những tài liệu chính của đảng Cộng sản Việt Nam như tài liệu có nhan đề là “ VẤN ĐỀ BIÊN GIỚI GIỮA VIỆT NAM VÀ TRUNG QUỐC” đưa ra năm 1979, thì những gì đã được trình bày là hoàn toàn sai.

Tôi lấy thí dụ như là khu Trinh Tường sát với lại Móng Cái. Cái khu đó dài tới 6 cây số chiều ngang của biên giới và sâu một cây số rưỡi ở trong đất Việt đã bị Trung cộng lấy tất cả phần đó và sát nhập vào một cái gọi là công xã Đông Hưng. Như vậy bảo rằng không mất một cây số nào có nghĩa là gì? Như thế và trong suốt cả dọc biên giới đó có 40 địa điểm như vậy, và rất nhiều địa điểm ở nơi đó Trung cộng sang đuổi người Việt đi chỗ khác và chiếm nhà đất, rồi đưa người Trung cộng sang để lập nghiệp, rồi hợp thức hóa. Có những nơi khác dài tới 9 cây số và sâu vào một cây số rưỡi, và như thế Lê Công Phụng nói rằng “một cây số vuông sai lệch giữa hai bên “ như thế hoàn toàn không đúng. Tôi có tài liệu mà chính Đảng Việt cộng đưa ra để tố cáo Trung cộng liên quan tới vấn đề ấy. Vấn đề như vậy là vấn đề hơi dài thành ra tôi không thể nói được ở đây.

Nay, tôi kèm theo một ít tóm lược để cho đầy đủ hơn.

Nhưng cái phần quan trọng bây giờ đó là vấn đề Trường sa, hậu quả của những hành động của Hồ Chí Minh như thế nào để mà mất Hoàng Sa và Trường Sa và là mối nguy hiểm quá lớn cho quyền lợi của toàn thể dân tộc Việt, cũng như là nhà báo Lý Kiến Trúc có nói nó liên quan tới hòa bình và ổn định trong vùng Đông Nam Á Châu. Thực sự thì nguy cơ bất ổn có thể đi xa hơn nữa.

LKT: Thưa Giáo sư, xin phép Giáo sư được phép trở lại sự kiện Trường Sa và Hoàng Sa. Tiếp tục câu chuyện hôm nay, thưa Giáo sư, có một cái điểm này khá quan trọng mà ông Lê Công Phụng có vẻ rất như là ưu tư và cũng bày tỏ cái sự bức rứt cá nhân của ông ta về biên giới Việt Trung, tức là, hiện nay thì ông Phụng thổ lộ ra là từ giờ cho đến tháng 12 cuối năm nay sẽ phải dứt điểm cái cao điểm rất quan trọng dọc theo biên giới Việt – Trung. Về các cao điểm đó, thưa Giáo sư tôi có hỏi ông Phụng rằng có phải những cao điểm đó chính là những con đường chiến lược mà từ ngàn năm nay quân Tàu đã từng dùng nó để tiến quân xâm lăng Việt Nam hay không, thì ông trả lời là có khả năng trong đó. Chẳng hạn như con đường chiến lược của ải Nam Quan, nó tựa như là một cái sạn lộ, cái độc đạo để tiến quân xuống Việt Nam. Sáu cao điểm đó hiện nay còn đang trong sự tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc. Vậy thì thưa Giáo sư, Giáo sư có nắm vững về những cao điểm đó hay không và đối với Giáo sư những cao điểm đó nó có vị trí quan trọng như thế nào trong cái bối cảnh hiện nay giữa mối quan hệ Việt Nam và Trung Quốc?

GS Canh: Trước hết, Bắc Kinh từ nhiều năm nay áp lực với Việt cộng là hoàn tất mau việc cắm mốc. Tại sao? Để “cho sự việc đã rồi” và như thế không thể đảo ngược được những gì mà VC đã cam kết qua hiệp ước biên giới 1999. Và chúng đòi hỏi rằng hoàn tất công tác này trong năm 2008. VC đang chạy theo thời điểm đó. Sau khi cắm mốc xong, thì Bắc Kinh sẽ cho phổ biến bản đồ về đường ranh mới. Lúc đó ta mới biết mất bao nhiêu và ở nơi nào. VC không dám phổ biến bản đồ trước.

Kể đó, tôi có biết một phần nào chắc chắn liên quan đến các cao điểm đó. Có hai con đường đáng kể mà quân Trung Hoa sử dụng để xâm lăng Việt Nam. Đó là cái phần Ái Nam Quan thuộc Lạng sơn và phần thứ hai nữa là phần trên tỉnh Hà Giang.

Về phần Ái Nam Quan, thì nếu chúng ta nhìn về hướng Bắc, có hai cái dãy núi ở xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định về phía tay trái. Hai cái dãy núi đó nằm sát cửa Ái Nam Quan, là con đường tiến quân vào Việt Nam. Hai dãy núi đó tôi có đầy đủ tên hai dãy núi đó và bây giờ thì Trung cộng chiếm hẳn. Chúng đã nằm ở trong lãnh thổ của Trung cộng rồi. Mặt khác, về phía tay phải, có một cái khu gọi là khu Bình Độ 400 (thuộc huyện Cao Lộc) mà vị trí của nó là ở sau cái cột mốc 26 (căn cứ theo hiệp ước Thiên Tân) cũng đã nằm ở trong lãnh thổ Trung cộng. Vậy thì cả hai cao địa nằm ở hai bên Ái Nam Quan đã giúp bảo vệ lãnh thổ, nghĩa là kiểm soát đường tiến quân của Bắc phương để bảo vệ Việt Nam đã mất. Trung Hoa hồi xưa xâm lấn Việt Nam đi qua ngã đó đều bị đánh bại và bị tiêu diệt ở nơi đó. Bây giờ thì vùng đất hiểm trở bảo vệ đất tổ đã thuộc của Trung cộng. Đó là cái nơi mà nhà báo Lý Kiến Trúc nêu ra là điểm chiến lược thì bây giờ đã nằm ở trong tay của Trung cộng.

Điểm thứ hai là vị trí chiến lược khác là ở biên giới Hà Giang. Tại Hà Giang vào thời gian chiến tranh 1979, thì Trung cộng đã đưa tới 3 quân đoàn, cộng với 2 sư đoàn độc lập từ Côn Minh (tổng cộng là 14 sư đoàn) sang để đánh chiếm cái khu biên giới bắc Hà Giang. Con đường tiến quân vào Việt Nam tại khu vực này với núi non hiểm trở để bảo vệ quê hương cũng không còn là đất của Việt Nam nữa. Và tại nơi này, trước kia ông cha của chúng ta cũng đã ngăn chặn quân Tàu xâm lăng tiến qua ngã đó. Hiện bây giờ quân Tàu đã chiếm cứ, họ đã giữ chặt cái khu vực đó và đã nằm ở trong lãnh thổ của Trung cộng rồi. Hai trong 5 dãy núi đó Trung cộng đã đổi tên thành Lão Sơn và Giải Âm Sơn (xin xem phần tóm lược đính kèm).

Mai này, nếu Trung cộng sẽ còn mang quân sang chiếm thêm đất, và cả 2 khu vực Lạng Sơn và Hà Giang này không còn, thì quân nhà Hán sẽ thông thả tiến sang.

LKT: Kính thưa quý vị khán thính giả, phần đầu tiên chúng tôi vừa kết thúc với Giáo sư Tiến sĩ Nguyễn Văn Canh về biên giới và các đường ranh giữa Trung Quốc và Việt Nam đã được Giáo sư tỏ bày rất là rõ và đồng thời Giáo sư cũng phản hồi lại những lời nói của ông Lê Công Phụng vừa qua. Chúng tôi nghĩ rằng là đây là những lời phản hồi của một vị Giáo sư Tiến sĩ đã có rất nhiều công trình để nghiên cứu những hồ sơ này.

Thưa Giáo sư, chúng ta vừa mới đề cập đến cái tình hình của Ái Nam Quan đồng thời nói tới Ái Nam Quan thì người Việt Nam cũng không quên được thác Bản Giốc. Đó là một thắng cảnh có thể nói là đẹp tuyệt vời của đất nước Việt Nam chúng ta ở miền Bắc, và bây giờ theo như mọi người hiểu thì thác Bản Giốc và cũng theo như lời ông Lê Công Phụng thì thác Bản Giốc nay một nửa về phía bên Trung quốc, điều đó có đúng không thưa Giáo sư?

GS Canh: Vấn đề kiểm chứng để xác nhận thì tôi không có chắc cho lắm vì Đảng CSVN dẫu nhem mọi việc. Nhưng mà tôi nghĩ rằng chuyện mất thác Bản Giốc là đúng. Thác Bản Giốc trước kia ở sâu trong nội địa của Việt Nam và ngày nay đã nằm một nửa ở bên Trung Cộng và nhất là Trung Cộng họ đã xây một cái đập bằng xi măng cốt sắt ở cái khúc sông Qui Thuận để chặn lại và từ đó thác Bản Giốc một nửa thuộc về Trung Hoa đúng như là Lê Công Phụng nói. Vậy thì nếu có cấm mốc thì chắc chắn phải cấm mốc mới và họ dự trù là ở trên giữa thác Bản Giốc, thay vì hồi xưa theo biên giới hồi Pháp Thanh thì biên giới ấy nằm ở mãi phía bắc, chứ không phải là giữa thác Bản Giốc như ngày nay. Hình trong tài liệu đính kèm có thể nói rõ hơn về tình trạng của thác ấy.



Detian waterfall, North side of China. 德天瀑布 中国侧 (北边较大的)

Photograph by EsoleMoon

LKT: Nhưng mà thưa Giáo sư, ông Lê Công Phụng nói là dựa trên hai bản đồ mà Việt Nam đưa ra và Trung Quốc đưa ra, cái bản đồ Pháp Thanh đó thì cái mốc của thác Bản Giốc đó nằm giữa dòng sông vào thời đó, thì cái điều đó có đúng không?

GS Canh: Tôi không nghĩ như vậy. Tôi biết chắc rằng riêng cái phần thác Bản Giốc đó nằm sâu trong nội địa của chúng ta và chiếu theo tài liệu của VC, thì trước đây TC mang 2000 người lính đi qua biên giới để đổ bê-tông cốt sắt kê một cái nhánh sông dọc theo Việt Nam để họ làm thay đổi cái dòng sông đó và cái thác Bản Giốc đó trước kia nằm ở trong lãnh thổ của chúng ta, bây giờ vào sát một nửa thì như vậy chúng ta cũng đã mất phân nửa thác Bản Giốc.

Cách đây mới mấy ngày có một bản tin về tòa Đại sứ TC tại Hà Nội trước đây có tổ chức một cuộc du ngoạn từ Việt Nam đến thăm thác Bản Giốc. Trong nhóm du khách được mời có cả viên chức đảng CSVN, có cả thông tấn xã v.v... Để làm gì? Để chứng tỏ thác này nay là của TC: Một nơi thắng cảnh nổi tiếng được đặt tên là Đức Thiên, Đệ Nhất Hùng Quan (dĩ nhiên của Trung Hoa). Nó cũng là một tín hiệu bảo cho ĐCSVN, cho dân chúng VN, cho thế giới biết rằng không có thể đảo ngược được tình thế. Chắc chắn, ĐCSVN lại ngậm miệng như từ trước đến nay. Xin xem hình ở phần đính kèm.

LKT: Còn về Vịnh Bắc Bộ và huyện Tam Sa cũng như Nghị định thư về việc đánh cá giữa Việt Nam và Trung Quốc hiện nay, theo sự trình bày của Giáo sư trong một số ngày gần đây và trong các cuộc hội thảo của GS thì Vịnh Bắc Việt hiện nay đã được coi gần như là sự toa rập của Việt Nam đối với Trung Quốc để Trung quốc khống chế cái Vịnh Bắc Việt đó, xin Giáo sư có thể mô tả sự khống chế Vịnh Bắc Việt đó như thế nào và sự phân chia Vịnh Bắc Việt đó giữa những vùng đánh cá đó ra sao, quyền lợi kinh tế hai bên như thế nào và quyền lợi hải sản, khoáng sản..., lợi và hại như thế nào đối với Việt Nam và Trung Quốc?

GS Canh: Quý vị thính giả và khán giả đã biết được rằng vào năm 2000 tháng 12, Việt cộng và Trung cộng đã ký cái hiệp định liên quan tới việc phân định vùng Vịnh Bắc Việt. Ngoài ra họ kèm theo một cái hiệp định khác nữa là hiệp định về nghề cá trong vùng Vịnh. Lê Công Phụng có nói rằng dựa theo Công ước 1887 để hai bên phân định lại Vịnh Bắc Việt và không mất bao nhiêu hay chẳng mất tí gì cả, và còn được lợi nhiều ngàn cây số vuông dựa theo luật biển (1982).....

Vậy thì bây giờ tôi chứng minh xem là mất bao nhiêu và tình trạng của Vịnh Bắc Việt hiện nay ra làm sao.

Cái bản đồ của chúng ta ở đây là cái bản đồ của Vịnh Bắc Việt do công ước 1887 qui định và họ vẽ theo sự thỏa thuận của hai bên (xem bản đồ trong bài đính kèm). Bắt đầu từ ở đây là Móng Cái và chúng ta có thấy một cái đường Màu Đỏ, Bắc Nam, kéo từ ở Móng Cái đi xuống cửa vịnh, và một bên là Hoàng Liểu của Hải Nam, và một bên là Cồn Cỏ (Bắc sông Bến Hải) của Bắc Việt của chúng ta. Đó là cửa vịnh và chiều ngang vào khoảng 130 hải lý gì đó. Tôi nhấn mạnh lại rằng cái đường Màu Đỏ này là đường trong bản đồ của Công Ước 1887 ký giữa nhà Thanh với người Pháp. Đường màu đỏ này nằm ở phía đông của đảo Trà Cổ chạy xuống dưới phía dưới, đến cửa Vịnh. Phần ở phía Tây của đường màu đỏ này thuộc

Việt Nam và phía Đông là của Trung Hoa. Trước khi thỏa thuận với nhau, Lý Hồng Chương của nhà Thanh lại phân nản rất nhiều là Trung Hoa bị mất nhiều, nhượng lãnh thổ cho Pháp quá nhiều và cứ đòi đi đòi lại, kêu nài để “xin thêm chút đỉnh”, thì lúc đó cái anh Constans là đại diện chính phủ Pháp (để sang ký Công Ước để chia vùng vịnh này) muốn về Pháp mau, cho xong việc, bèn nhượng cho một cái mũi gọi là mũi Bắc Luân, cách Móng Cái độ khoảng độ 20 hay 30 cây số hay gì đó về phía Đông, và ngoài ra còn có một cái làng ở phía bên kia biên giới gọi là làng Sóc Sơn (của Việt Nam do cha Pierre cai quản) cũng cho Trung Hoa luôn. Thành ra mình chỉ còn lại từ ở Móng cái đi xuống. Nếu không thì, phải vẽ đường Màu Đỏ từ Mũi Bắc Luân, không phải từ Móng Cái.

Và họ vẽ một đường Màu Đỏ như thế này để phân chia. Theo công ước ấy, thì đó là **đường ranh giới** phân chia Vịnh.

Vùng vịnh có diện tích là bao nhiêu? Diện tích Vịnh có khoảng độ 123,700 cây số vuông. Căn cứ vào đường ranh giới Màu Đỏ này, thì Việt Nam có khoảng 77 ngàn cây số vuông và Trung Hoa có số còn lại, vì theo thỏa ước Pháp Thanh là 64% cho Việt Nam và Trung Hoa còn có 36% mà thôi. Bây giờ khi mà ký cái hiệp ước năm 2000 chia đôi như vậy thì họ dựa vào đâu? Việt Nam đòi rằng vẫn dùng hiệp ước Pháp Thanh là căn bản, nhưng Trung cộng bảo không, vì cái hiệp ước đó là do đế quốc Pháp nó ăn gian, nó áp bức Trung quốc và Trung quốc lúc đó phải nhượng bộ và đó là một hiệp ước bất bình đẳng, cho nên bây giờ Trung cộng muốn công bằng hơn. Từ thập niên 1970 TC đã đòi như thế, bên Việt cộng cũng không chịu chia lại. Trung cộng việc có rằng cái đường Màu Đỏ là đường quản lý hành chánh các đảo mà thôi, không là đường phân chia biên giới. Vậy, phải xóa bài làm lại biên giới. Nếu mà nhìn vào cái hiệp ước Pháp Thanh để mà biết rõ cái đường đó là đường quản lý hành chánh hay là đường ranh giới, thì rõ ràng trong Công Ước đó nó nói rõ rằng đây là cái đường ranh giới giữa hai bên. Nhưng mà Trung cộng sử dụng sức mạnh của mình, sử dụng áp lực với Việt cộng, cứ nhất quyết bảo rằng đây là đường hành chánh chứ không phải đường ranh giới. Ngày nay thì đúng là những cái điều gì mà Trung cộng nó đòi hỏi thì Việt cộng đã thỏa mãn hết.

Ngày nay cái hiệp ước Vịnh Bắc Việt như thế nào? TC đòi rằng bắt đầu từ ở Móng Cái chạy ra giữa Vịnh, rồi đi xuống, cắt đôi vịnh. Để được như thế, thì đường phân định ranh giới bắt đầu từ Móng Cái chạy xuống đến cửa vịnh. Từ đây, họ chia ra đôi. Cả thảy có 21 điểm chuẩn, bắt đầu từ điểm 1, ở Móng Cái, như trên bản đồ đính kèm, đường ấy chạy vòng ra giữa Vịnh cho tới điểm 21. Tất cả cái phần phía Đông là của Trung cộng, còn phần phía tây là của Việt Nam. Kết quả Việt Nam chỉ còn có 54%, Trung quốc còn lại 46% gì đó. Khi mà xác định lại cái ranh giới như thế thì Việt Nam mất hơn 11.000 cây số vuông.

Khi mà cái hiệp ước phân chia Vịnh này đã được chấp thuận như vậy, Trung cộng nó còn tham lam. Chúng bảo rằng bây giờ chúng muốn có một cái hiệp ước đánh cá chung. Như vậy, thực tế nó là hai cái hiệp ước, một cái hiệp ước phân định về lãnh thổ và một cái hiệp ước nữa là hiệp ước về đánh cá chung. Vậy, cái hiệp ước đánh cá nó như thế nào? Hiệp ước ấy ấn định rằng từ đường phân ranh giữa hai bên như vậy, mỗi bên phải góp vào 30.5 hải lý để có vùng đánh cá chung. Nghĩa là cùng nhau đánh cá. Đây là vùng lớn, nằm ở phía Nam vĩ tuyến 20 và diện tích là 35 ngàn cây số vuông. Hiệp ước kéo dài 12 năm và có thể gia hạn thêm 3 năm nữa là 15 năm. Chưa hết, ngoài ra còn có một vùng nữa là trên phía bắc đảo Bạch Long Vĩ. Đó là một cái vùng gọi là vùng quá độ nhỏ hơn và vùng quá độ chỉ có giới hạn là 4 năm mà thôi.

Câu hỏi là tại làm sao mà sau khi chia Vịnh rồi, lại còn có đánh cá chung?

Tại sao Việt cộng lại chấp nhận cái phần đánh cá chung đó? Việt cộng không đủ khả năng đánh cá hay sao mà lại hợp tác với Trung cộng để đánh cá? Đây là một cái nhượng bộ mà người ta không thể tưởng tượng được đối với Trung cộng.

Ngư dân Việt chỉ dùng dụng cụ thô sơ, thuyền gỗ, ít mã lực, như vậy thì đánh cá chung như thế nào khi mà tàu đánh cá của Trung cộng có những đoàn tàu to lớn, tàu đánh cá lớn với 200 mã lực, đánh cá rất sâu

và hai tàu hai bên kéo lưới dài tới 60 hải lý, tức là hơn 100 cây số. Như vậy hợp tác như thế nào và chia cá ra làm sao?

Ngoài ra, hạm đội đánh cá này sẽ kéo đi kéo lại nó vét cá trong vùng vịnh và vào sát bờ vịnh như thế trong 15 năm, thì không còn cá cho người Việt của mình. Ngư dân tỉnh Thái Bình, ngư dân các tỉnh sống suốt dọc cái mà Trần đức Lương thỏa hiệp với Trung cộng để thiết lập “vành đai kinh tế” vào năm 2005, thì còn gì để mà sinh sống. Hiện nay, có ngư dân đã phải đi xa xuống phía Nam bằng thuyền gỗ để hành nghề sinh sống. Hồi tháng 7 năm 2007, một số ngư dân đã bị hải quân Nam Dương bắn chết vì hành nghề trong vùng biên của họ.

Về thực tế, tình trạng thi hành việc đánh cá chung có một cái phần mà rất là bất lợi cho ngư phủ người Việt. Muốn hành nghề ở trong khu đánh cá chung này thì phải có giấy phép. Ai là người cấp giấy phép? Đối với phía Việt cộng, thì cái đảng bộ CS cũng như là hành chánh ở địa phương cấp giấy phép. Có nhiều ngư phủ xin giấy phép phải đóng tiền. Tiền này quá cao. Có người không có tiền đóng để lấy cái giấy phép hành nghề. Khi họ đánh cá, ngay cả ở trong vùng vịnh của mình theo hiệp định mới và khu này lại nằm ở trong vùng đánh cá chung, thì ngư phủ Trung cộng (không nhất thiết là hải quân TC, hay tuần cảnh TC v.v.) có quyền hội là giấy phép. Không xuất trình được giấy phép thì ngư phủ TC “trần lột” hết cá, tức là nó cướp hết cá, rồi chuyển sang thuyền của chúng, trước khi đuổi ngư phủ Việt về.

Theo hiểu biết của tôi, thì trong vùng đánh cá chung có một khu vực ở giữa vịnh, là vùng nước sâu, có loại cá là cá “đáy”. Cá ấy sống ở sâu dưới nước. Cá này rất đắt giá. Ngư dân Việt không có tàu lớn, không có ngư cụ tối tân để đánh loại cá này. TC có phương tiện đánh bắt loại cá này.

Và một điểm khác nữa là chúng ta đã thấy có một sự kiện là mùng 8 tháng 1 năm 2005 một số thuyền đánh cá của ngư phủ Thanh Hóa ở vị trí màu đỏ mà tôi đánh dấu trên bản đồ trong bài đính kèm hành nghề trong phạm vi lãnh hải mới, cách cái đường ranh mới chỗ phân chia vùng vịnh này là vào khoảng độ 12 cây số về phía Tây, ở cái điểm chuẩn số 14 của đường phân chia vịnh này, khi đang đánh cá ở đây thì bất thành linh tàu hải quân Trung cộng loại tàu sắt của hải quân Trung cộng tới gần, hạ cờ Trung cộng xuống, bắn một loạt. Một số ngư thuyền bị chìm. Ít nhất là 9 ngư phủ Việt Nam chết ngay tại chỗ. Một ngư dân đánh cá ở gần đó, thấy súng nổ và nhìn thấy có chuyện xảy ra, chạy trốn về Thanh Hóa. Một tàu của hải quân Trung cộng đuổi, bắn nhiều phát đạn vào thuyền của nạn nhân, đến tận bờ biển Việt Nam, rồi mới bỏ đi. Đây tình trạng phân chia vùng vịnh cũng như là vùng đánh cá chung như vậy. Người ta có thấy một điều như thế này: Hai hiệp ước đó ký vào tháng 12 năm 2000 nhưng mà tại làm sao đến tận 2004 quốc hội VC mới phê chuẩn, trong khi đó hiệp ước trên đất liền chỉ có 6 tháng sau là phê chuẩn (tháng 6 năm 2000). Thế tại sao như vậy? Báo chí quốc tế họ cũng đi tìm hiểu, họ trả lời rằng sở dĩ mà Việt cộng không dám phê chuẩn ngay là vì sợ rằng những cái tàu đánh cá của Trung cộng là những tàu rất lớn, và cả một hạm đội hành nghề thành từng đoàn như vậy và không thể qua mặt quốc tế được. Quốc tế đã nhìn thấy, thì biết được rằng Việt cộng là cái anh đã nhượng bộ quá nhiều những quyền lợi của dân tộc của mình và sợ rằng ở trong nước dân chúng phản ứng cho nên họ kéo dài. Do đó Giang Trạch Dân năm 2002 sang tận nơi đòi là phải phê chuẩn sớm. Việt cộng lúc đó mới rục rịch, mới chuyển động và đến năm 2004 thì quốc hội Việt Nam mới phê chuẩn!!!

LKT: Thưa Giáo sư, Giáo sư mới trình bày sự thiệt hại vô cùng to lớn của Việt Nam ở trong vùng Vịnh Bắc Việt và đồng thời cái hiệp ước thứ hai là hiệp ước mà họ gọi là Nghị Định Thư về đánh cá chung; vậy thì rõ ràng bây giờ cái vùng đánh cá chung này vừa mang lại lợi nhuận kinh tế cho Trung quốc mà vừa mang đến cái ảnh hưởng của các tàu sắt, tàu lớn của Trung quốc đi qua đi lại sát cạnh bờ biển Việt Nam. Đối với Giáo sư, thì về an ninh quốc phòng của Vịnh Bắc Việt này bây giờ hiện trạng nó như thế nào?

GS Canh: Ô! cái này là một cái nguy hiểm nữa, là vì đã nhượng bộ một nửa cái vịnh rồi, thế thì hải quân TC có thể tiến sát bờ biển VN hơn. Rồi lại nhượng quyền cho TC cái quyền cùng kiểm soát sát đến tận bờ biển nữa. Trung cộng đòi Việt cộng là bây giờ “tôi với anh phải tuần tra chung”. Việt cộng với Trung cộng là đồng ý với nhau là lập các toán hải quân để tuần tra trong vùng Vịnh. Tuần tra chung cái gì? Để kiểm soát VC mà thôi. Trung cộng ảnh lớn quá có sức mạnh hải quân nhiều hơn. Chúng ăn hiếp VC chứ còn VC làm sao ăn hiếp được TC. Tuần tra chung có nghĩa là cái tàu hải quân của Trung cộng đi sát vào

bờ biển mình để kiểm soát Việt Nam. Chứ thực sự thì trong vùng Vịnh chỉ có Việt cộng và Trung cộng. Không có quốc gia đệ tam nào, hay nhóm ăn cướp nào dám vào đó để gây bất ổn cho Trung Cộng. Dĩ nhiên về phương diện an ninh, VC lại càng không dám làm gì đối với Trung Cộng. Đó là chưa kể để kiểm soát những tài nguyên nằm ở dưới biển, bảo vệ tàu khoa học của Trung cộng thình thoảng đi vào sâu trong lãnh hải của vịnh, trong phạm vi phần biên giới mới để mà tìm tòi dầu hỏa.

LKT: Vậy thì theo như cái bản đồ này thì thừa Giáo sư, Bắc Việt gần ngay khu vực sát đảo Hải Nam mà bây giờ Trung Cộng đang xây căn cứ tàu ngầm nguyên tử. Từ cái ranh giới này của vịnh có xa bao nhiêu đâu, tại sao bây giờ lại có chuyện lập cái căn cứ tàu ngầm ở đảo Hải Nam sau cái hiệp định này?

GS Canh: Đây là phần khác. Về phần này Trung cộng coi như nó chiếm vùng vịnh rồi đó. Thế nhưng liên hệ đến căn cứ Tam Á, cái căn cứ tàu ngầm nguyên tử Tam Á, thì Trung cộng muốn chiếm tới toàn bộ Hoàng Sa và Trường Sa ở phía nam và hết cả biển đông để tiến tới Đông Nam Á.

LKT: Như vậy là những hiệp ước về vùng đánh cá chung ở Vịnh Bắc Việt là những điểm đầu tiên để tiến gần về phương Nam phải không?

GS Canh: Đúng. Đã có tin Bộ tư lệnh hải quân TC đã dọn về đây.

LKT: Thừa Giáo sư, tiến gần về phương nam, thì phương nam gần nhất là quần đảo Hoàng Sa, theo cái nhìn của Giáo sư, quần đảo Hoàng Sa nó đang nằm trong tình trạng như thế nào?

GS Canh: Về quần đảo Hoàng Sa thì chúng ta biết được rằng đến năm 1974 Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa đã chiến đấu để bảo vệ cái phần đất còn lại là khu Nguyệt Thiềm của quần đảo này. Về Hoàng Sa, và tôi cũng nhân dịp này ca ngợi sự hy sinh của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa đã anh dũng bảo vệ đất tổ. Những tin tức lúc trước mình không biết, nhưng về sau này theo tài liệu của TC, thì biết được rằng viên đô đốc, tên là Phương Quang Kinh, Tư-lệnh phó Hạm đội Nam-hải, lúc đó là Tư lệnh mặt trận cùng với bộ Tham mưu Hành-quân đã bỏ mình tại Hoàng Sa. Ngoài ra, 4 đại-tá, 1 trung tá, đều là hạm trưởng các chiến hạm đều chung số phận.

Hải quân VNCH chỉ có 4 chiến hạm, không được trang bị bằng hỏa tiễn như của TC, và đối đầu với một lực lượng hùng hậu gồm 11 chiến hạm.

Về phía Hải quân VNCH, sĩ quan cao cấp nhất là hải quân Thiếu tá Nguyễn Văn Thà cùng với 58 chiến sĩ đã anh dũng hi sinh bảo vệ hải đảo của tổ tiên để lại.

Từ đó, Hoàng Sa đã nằm trong tay Trung Cộng. Và cho đến nay, Lê công Phụng mới thú nhận sự thật này. Tại đây, Trung cộng đã xây rất nhiều căn cứ quân sự. Căn cứ quân sự đầu tiên mà người ta thường hay nhắc đến đó là căn cứ Phú Lâm hay tên quốc tế gọi là Woody. Trên căn cứ này ngay từ thập niên 1980 TC đã xây rất nhiều những cơ sở cho quân sự và có thể chứa được cả ngàn lính ở đó, xây hồ nước ngọt, xây các bãi trực thăng và cả phi đạo. Phi đạo này bây giờ được nói rộng ra và dài tới 2,600 m để cho phi cơ phóng pháo lên xuống. Có kho xăng dầu nằm ở đây. Lúc đầu nó là một căn cứ tiền phương để tiến tới phương nam, nối liền với lại Trường Sa và xa hơn nữa. Ngoài ra, có đảo thứ hai là đảo Hoàng Sa mà người ta gọi là Pattle. Đảo Hoàng Sa này đến năm 1974 còn thuộc về Việt Nam Cộng Hòa. Có rất nhiều cơ sở quân sự nằm ở trên đảo này. Chúng ta thấy được một vài cái hình ảnh khác nữa. Đây là một cái hình ảnh đảo Tri Tôn và đảo này sát gần với Đà Nẵng của chúng ta nhất. Đây là bộ chỉ huy quân sự của quân đội TC ở đảo Tri Tôn. Đây là hình một cái căn cứ quân sự khác. Đây cái mốc chủ quyền trên đảo Tri Tôn. Đây là một đảo gọi là đảo Cây hoặc là Cù Mộc. Đây là một cái bộ chỉ huy quân đội Trung cộng xây trên đảo Quang Hoà thuộc Hoàng Sa. Đảo này thuộc nhóm Tuyên Đức....

LKT: Như vậy thì tất cả đảo Hoàng Sa đã được khống chế bởi các bộ tư lệnh quân đội của Trung Quốc. Vậy thì ngoài ra đã vừa mất về đảo, vừa mất về an ninh quốc phòng mà còn mất về kinh tế, thì thừa Giáo sư nghĩ như thế nào?

GS Canh: Bây giờ toàn bộ quần đảo này nó nắm hết tất cả rồi. Tháng 6 năm 1992, chúng đã ký khế ước với công ty Crestone của Mỹ để tìm dò dầu hòa ở một khu vực 25,000 cây số vuông ở phía nam quần Đảo Hoàng Sa. Thompson, chủ tịch của Crestone còn tuyên bố rằng TC hứa sẽ sử dụng quân đội để bảo vệ công tác tìm và khai thác dầu. Những phân chim hồi xưa Việt Nam Cộng Hòa của mình khai thác và đến việc đánh cá chẳng nữa nó cũng kiểm soát. Nó cấm ngư phủ mình đến và có nhiều khi ngư phủ của mình lạc đến, nó bắn chết, hay ít nhất là bị bắt cầm tù và nộp tiền phạt vì xâm phạm lãnh hải Trung Hoa. Dĩ nhiên, các căn cứ quân sự ở đó là chỉ dấu cho thấy chúng luôn đe dọa Việt Nam.

LKT: Thưa Giáo sư nói đến đảo Hoàng sa thì nhân đây chúng tôi cũng nhận được một vài sự kiện có tính chất thời sự hiện nay. Đó là vừa mới rồi chúng tôi có đọc những bản tin thông báo là Trung cộng họ sẵn sàng mời Việt Nam tham gia chung, để khai thác những tài nguyên ở quần đảo Hoàng Sa, thì điều đó theo Giáo sư có nhận thấy ý kiến đó nêu mà có thật của phía bên Trung quốc thì theo ý kiến của Giáo sư như thế nào?

GS Canh: Nếu mà cái đó có thật thì đó chỉ là một cái lời nói như thế để cho vui mà thôi, chứ hiện nay nó đã hoàn toàn kiểm soát cả quần đảo Hoàng Sa, như Lê Công Phụng ngày nay mới dám xác nhận, khi nói rằng “Hoàng Sa đã hoàn toàn thuộc của Trung quốc và Hoàng Sa về phương diện lịch sử và pháp lý là luôn luôn mãi mãi là của Việt Nam.” Quần đảo này hoàn toàn ở trong tay Trung cộng rồi thì không bao giờ chúng muốn nhượng một cái quyền lợi cho ai khác. Tôi không tin là cái chuyện đó là chuyện thật.

LKT: Vâng, thưa Giáo sư có nghĩ rằng có cái khía cạnh khác khi mà Trung quốc tự nhiên lại mời Việt Nam tham dự khai thác chung những nguồn lợi trên Hoàng Sa không?

GS Canh: Không, tôi không nghĩ thế. Nếu có, thì đó chỉ là một cái chiến thuật tuyên truyền mà thôi. Ngay trên vùng biên giới, chúng cho quân đội đến đuổi dân Việt ra khỏi nhà để cho dân TC sang chiếm. Có khi còn đốt nhà, nếu người Việt chống đối. Đốt nhà rồi, cho dân TC sang làm nhà lại và cư trú ngay khoảng đất đó. Với tinh thần đó, thì làm sao có việc mời VC vào khai thác chung tài nguyên. Ngược lại vào tháng 12 năm 2005, VC họp với TC tại Bắc Kinh rồi phổ biến tin tức về hợp tác tìm dò dầu hòa chung ở vùng quần đảo Trường Sa. Có việc đó. Nghĩa là VC mời TC vào hợp tác với ý định chia lời thì có. Nhưng ngược lại TC cho VC hợp tác làm ăn để chia lời thì không có đâu. Hợp tác đánh cá chung trong vùng Vịnh Bắc Việt là thí dụ khác.

LKT: Dạ vâng, để trở lại cái sự bành trướng của Trung quốc về phương nam, thì chúng đã tiến gần đến quần đảo Trường Sa và thật ra cái quần đảo Trường Sa khu vực biển này nó rộng lớn hơn gấp nhiều lần so với Vịnh Bắc Bộ và cái nguồn tài nguyên có thể nói rằng vô tận đối với Việt Nam. Đồng thời nó cũng là vùng tranh chấp giữa 6 nước châu Á. Vậy thì thưa Giáo sư, Giáo sư nghĩ thế nào về quần đảo Trường Sa hiện nay nó đang nổi cộm lên những vấn đề, chẳng hạn như là hãng dầu Exxon Mobil đã bị Trung quốc đuổi đi và đồng thời Trường Sa hiện nay đã có sự tiến dần đến của hải quân Hoa Kỳ tại Trường Sa?

GS Canh: À, chúng ta biết được rằng khi Nguyễn Tấn Dũng sang gặp ông Bush thì có ý mời cho Mỹ quốc vào Việt Nam và người ta hiểu rằng nếu mà Mỹ quốc vào Việt Nam như thế thì mang cái mỗi quyền lợi kinh tế, để rồi Mỹ sẽ bảo vệ quyền lợi kinh tế và bảo vệ Việt cộng. Họ đã tính toán như vậy. Việc tính toán đó thực hiện được hay không, chắc là nó cũng không có giản dị như là họ nghĩ đâu. Chúng ta nhìn vào cái ranh giới mới của Trung cộng vẽ đường màu đỏ Trung cộng vẽ ra trên bản đồ đây; có người gọi là bản đồ ‘lưỡi rồng’. Lãnh hải của Trung cộng như vậy bao gồm toàn vùng Biên Đông. Liệu Mỹ có mang quân đến đánh đuổi TC ra khỏi Hoàng Sa và một số đảo ở Trường Sa mà chúng đã chiếm, để giúp VN bảo toàn lãnh thổ không? Còn nói rằng, “đã có sự tiến dần đến của hải quân Hoa Kỳ tại Trường Sa”, thì không hẳn là đúng. Hạm đội Mỹ vẫn hiện diện tại vùng biển này. Mỹ tuyên bố rằng không từ bỏ sự hiện diện của Mỹ ở nơi đây. Chắc chắn là vì quyền lợi của Mỹ, Mỹ sẽ không bỏ biển Đông, nhất là lưu thông hàng hóa và buôn bán hai chiều mỗi năm lên tới ngàn tỉ Mỹ Kim. Dĩ nhiên, TC có thực sự đe dọa quyền lợi của Mỹ chưa hay đe dọa tới giới hạn nào? Đó là vấn đề để Mỹ bảo vệ quyền lợi của họ. Còn về công ty ExxonMobil thì Bộ ngoại giao Mỹ tuyên bố bảo vệ ExxonMobil. Công ti này cho biết họ sẽ tiếp tục tìm dò và khai thác dầu. BP thấy thế đã tuyên bố quay trở lại.

LKT: Tức là bản đồ ‘lưỡi rồng’ bao hết cả khu vực biển Nam Hải với lại Trường Sa?

GS Canh: Bao hết tất cả cái khu vực này là 3 triệu rưỡi cây số vuông mà Lê Minh Nghĩa là chủ tịch Ủy Ban Thềm Lục Địa của phủ thủ tướng của Việt cộng vào đầu thập niên 1980 tuyên bố rằng cả Biển Đông có ba triệu rưỡi cây số vuông thì nó chiếm ba triệu. Nếu nhìn vào cái bản đồ mới này thì diện tích mà Trung cộng muốn chiếm lớn hơn là 3 triệu, vì nay nó sát với bờ của đường ranh bản đồ biển Việt Nam hơn. Vậy thì bây giờ câu hỏi khoảng cách giữa cái đường ranh mới với lại bờ biển của Việt Nam dài bao xa? Tôi không có tọa độ để biết nó nằm sát với bờ biển Việt Nam như thế nào? Nhưng so sánh khoảng cách cửa Vịnh là khoảng dưới 130 hải lý hay gì đó. Đường này được chia 2. Mỗi bên một nửa là khoảng hơn 60 hải lý. Nếu nhìn khoảng cách từ Cam Ranh ra tới ranh giới mới, so với khoảng cách $\frac{1}{2}$ cửa vịnh, thì khoảng cách này ngắn hơn. Như vậy chỉ còn có khi chỉ 40 hay 50 hải lý mà thôi. Điều này cho thấy rằng cái âm mưu của Trung cộng hết sức là lớn lao, và tham vọng của chúng lớn lắm. Chúng còn âm mưu tiến xa hơn chứ không phải chỉ giới hạn ở Trường Sa.

Bắt đầu từ đảo Hải Nam, chúng ta có thấy cái căn cứ Tam Á. Đó là một căn cứ hải quân ‘bí mật’ mà người ta vừa mới phát hiện ra vào tháng Tư 2008. Căn cứ Tam Á này là căn cứ hết sức là quan trọng để mà khởi đầu công cuộc tiến về phía nam.

Căn cứ Tam Á đó nó có hai phần.

Phần thứ nhất là căn cứ bí mật: Căn cứ này có khả năng chứa được 20 tàu ngầm nguyên tử 094. Hiện nay người ta biết được rằng Trung Cộng đã có 5 chiếc tàu ngầm nguyên tử này. Chúng có thể trang bị hỏa tiễn lên lục địa bắn xa gần 10.000 cây số mà đầu đạn nguyên tử đó là loại đầu đạn có nhiều đạn. Bộ quốc phòng Hoa Kỳ tiên đoán rằng trong năm năm tới nữa nó sẽ có thêm 5 chiếc nữa. Ngoài ra, Trung cộng có khoảng độ 57 chiếc, và một số là loại Song S20 được trang bị bằng máy diesel của Đức. Khi chạy ngầm ở dưới biển không phát tiếng động, thành ra từ ở trên vệ tinh không thể khám phá ra được khi nó nằm sâu ở dưới nước. Một số tàu ngầm này có trang bị hỏa tiễn tầm xa vào 1000 dặm, loại hỏa tiễn có tên là Yingji-8, có thể bắn từ ở dưới nước để tiêu diệt hàng không mẫu hạm ở trên mặt nước.

Tam Á là căn cứ hết sức nguy hiểm và phía trái của căn cứ này là vùng biển có tầm sâu là 5000 mét, là nơi rất tốt để làm nơi trú ẩn cho các tàu ngầm nguyên tử.

Phần thứ hai liên quan tới 3 cái cầu tàu. Đây là cái cầu tàu dành cho hàng không mẫu hạm và chuẩn bị để đủ giúp cho 6 hàng không mẫu hạm có thể đậu được ở đây và tất cả những phương tiện trang bị dụng cụ hay là quân lính hay hỏa tiễn có thể đưa lên trên hàng không mẫu hạm. Hiện bây giờ mới xây xong một cái dài 800m, còn hai cái nữa thì đang chuẩn bị xây. Câu hỏi là khi mà xây cầu tàu cho hàng không mẫu hạm như thế này thì Trung cộng đã có tàu chưa. Câu trả lời là chưa có, nhưng mà bây giờ đang chuẩn bị có.

Vào năm 1995 một bài viết của tôi để cho Viện Nghiên Cứu Hoover cũng như để cho chính quyền Mỹ họ biết rằng Trung cộng vào lúc đó họ tính rằng cái năm 2000 thì họ có một ‘hạm đội biển xanh’ hoạt động ở biển Đông. Hạm đội biển xanh này dự trù đến năm 2000 sẽ có ít nhất là một cái hàng không mẫu hạm. Họ đã thương lượng với Ukraine để mua một chiếc Varyag với giá 2 tỉ MK. Tôi có in hình Varyag trong cuốn Bạch Thư. Nhưng cho đến năm 2000 chẳng thấy gì cả và cho đến bây giờ mới tìm thấy được một tài liệu liên quan tới hàng không mẫu hạm đó. Đặng Tiểu Bình có ra lệnh rằng ngưng mua hàng không mẫu hạm để dành tiền sản xuất vũ khí sinh hóa. Nếu lập Hạm Đội Biển Xanh với hàng không mẫu hạm đó ngay bây giờ thì chưa đủ sức để chống Mỹ, thì sẽ bị tiêu diệt, thành ra hoãn lại. Giờ tin tức mới nhất là một thời gian ngắn nữa là chiếc tàu cũ Varyag hay Kuznetsov của Liên bang Sô viết mà họ mua trước đây sẽ sửa chữa xong.

LKT: Dạ thưa Giáo sư, trong một cuộc phỏng vấn của chúng tôi với Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam Michael Michalak, ông ấy có nói rằng trong cuộc tìm kiếm những quân nhân mất tích của Hải quân Hoa Kỳ ở Vịnh Bắc Việt trong thời kỳ chiến tranh Việt Nam, bây giờ họ đã khởi động những cuộc tìm kiếm

đó và cuộc tìm kiếm đó đang khởi động rất tốt, vậy thì điều đó nó nói lên ý nghĩa gì trong vấn đề an ninh quốc phòng ở Vịnh Bắc Việt, thưa Giáo sư?

GS Canh: À! cái điều này thì tôi cũng đã biết. Từ lâu rồi ngay từ thập niên 1980 thì cũng đã có cái vấn đề bàn thảo với Việt cộng là tìm kiếm người Mỹ mất tích ở khắp nơi và trong đó có tìm kiếm người Mỹ Mất Tích ở Vịnh Bắc Việt. Tại nơi đây khi máy bay Mỹ vào Việt Nam bắn ở vùng Bắc Việt thì có một số rơi ở Vịnh Bắc Việt. Bây giờ, muốn tìm người Mỹ Mất Tích nơi đó, thì hai bên cũng đã thỏa thuận trên nguyên tắc với nhau một số điều kiện để mà tìm dò những máy bay rơi ở đó. Điều này có nghĩa rằng Việt cộng sẽ xúc tiến nhiều hơn nữa để tiếp tay với Mỹ, thỏa mãn những cái đòi hỏi của Mỹ về người Mỹ mất tích. Rồi thì khi mà giúp được Mỹ như thế thì cũng hy vọng rằng Mỹ sẽ tiếp tay bảo vệ an ninh cho Việt cộng.

Nhưng mà theo tôi nghĩ cái điều đó còn khó khăn lắm, còn xa vời, tại vì ảnh hưởng của Trung cộng đối với Việt cộng nó quá lớn đi. Tôi gọi những người lãnh đạo Việt cộng bây giờ là những người thừa sai của TC để thực hiện những mưu đồ của Trung cộng. Như thế, điều ấy khó có thể xảy ra trong tương lai gần.

LKT: Thưa Giáo sư, cũng trong cuộc phỏng vấn của chúng tôi với Đại sứ Michael Michalak, chúng tôi có đặt một câu hỏi: theo như là lời tuyên bố của ông Lê Công Phụng trong cuộc phỏng vấn của chúng tôi thì Việt Nam hiện nay họ đang có phương án đưa vấn đề Hoàng Sa Trường Sa ra tòa án quốc tế và có thể dựa trên luật Biển 1982 tại San Francisco. Tôi có hỏi ý kiến đó với ông Đại sứ Hoa Kỳ thì ông Đại sứ nói đó là câu chuyện nó phải diễn tiến như vậy, quý vị cứ tự nhiên. Vậy theo ý kiến của Giáo sư về hai cái lời tuyên bố của ông Lê Công Phụng và Đại sứ Michalak như thế nào?

GS Canh: Theo tôi thấy thì những lời tuyên bố đó của Michael Michalak chỉ là lời tuyên bố bình thường mà thôi. Giải quyết tranh chấp quốc tế thì đã có các cơ cấu quốc tế phụ trách. Đó là Tòa án quốc tế và luật biển 1982 (không phải ở San Francisco). Còn với Việt cộng thì như Lê công Phụng nói về việc Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đang dự tính đưa vấn đề ra Tòa Án Quốc Tế, đây là một điều rất tích cực. Như nhà báo Lý Kiến Trúc đã nói là do cái Bạch Thu và việc công bố Bạch Thu, cũng như là bản lên tiếng của Ủy Ban Bảo Vệ Sự Vẹn Toàn Lãnh Thổ vào ngày 15 tháng Chín vừa rồi, cũng như tuyên bố của tôi với đài phát thanh Á châu Tự do; từ trước đến nay, VC ngậm miệng không bao giờ xác nhận Hoàng Sa đã mất. Nay thì mới xác nhận **“Hoàng Sa đã hoàn toàn thuộc Trung Quốc”** và **“có nhiều người đòi đưa vấn đề ra tòa án quốc tế và đấu tranh ở Liên Hiệp Quốc”**, và **“chúng ta đánh dự tính...”** Nhiều người đã hỏi là cái giải pháp cho Trường Sa và Hoàng Sa như thế nào? Câu tôi trả lời trong hiện trạng là tòa án quốc tế, không ai có thể làm gì khác hơn là vấn đề tòa án quốc tế. Với giải pháp tòa án quốc tế, thì ai là người có quyền đưa ra vấn đề đó, ai là người có trách nhiệm đưa ra vấn đề đó. Vấn đề lãnh thổ, lãnh hải là thuộc quyền của quốc gia, và chỉ có quốc gia thành viên của Liên hiệp Quốc mới có quyền nêu vấn đề đó trước tòa án quốc tế. Trường hợp này là CHXHCNVN. Thành ra vì vậy, tôi đòi hỏi là cái trách nhiệm nhà cầm quyền Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phải nêu vấn đề đó, và tôi đòi hỏi rằng đảng Cộng sản Việt Nam phải ra lệnh cho Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam làm công việc đó, vì chúng tôi chỉ là những tư nhân, là những người yêu nước Việt Nam, chúng tôi đòi hỏi là họ phải bảo vệ quyền lợi những đất đai của ông cha để lại.

Khi nói tới giải pháp tòa án quốc tế, có nghĩa là phải chơi cái trò luật Biển mà quốc tế kêu gọi. Lên tiếng về ủng hộ “vẹn toàn lãnh thổ” mà TT Bush nêu ra, và kêu gọi giải quyết tranh chấp bằng luật pháp (luật biển và tòa án quốc tế) của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, của Đại sứ Michalak về chơi trò luật Biển là như vậy, không phải giải quyết bằng võ lực.

Về vấn đề này, tháng 5 vừa qua, khi sang bên Hawaii dự lễ chiến sĩ trận vong ở bên đó, tôi có nói chuyện với Đô Đốc Timothy Keating, Tổng tư lệnh Quân Đội Mỹ, vùng Thái Bình Dương về mối nguy cơ của Trung Cộng và về việc chúng tôi đưa vấn đề ra Liên Hiệp Quốc để cảnh giác những người ấy. Sau đó, chúng tôi gửi tài liệu cho ông ta. Vào ngày 30 tháng 6, tại Hội Nghị Shangri-La ở Singapore, ông ấy tuyên bố rằng không có người nào có thể đánh bại được Hoa Kỳ đâu và nếu mà có tranh chấp gì với nhau thì đã có luật Biển. Tuyên bố của Michalak cũng nằm trong giới hạn đó.

Đó là điều mà cả quốc tế muốn. Đó là luật chơi của các nước văn minh và của cộng đồng quốc tế, với mong muốn là duy trì ổn cố, trật tự và hòa bình cho nhân loại.

LKT: Nhưng mà thưa Giáo sư chúng tôi cũng xin phép được nhắc lại lời nói của ông Lê Công Phụng là dù phương án Việt Nam có đưa ra nhưng vấn đề là ở chỗ Trung quốc họ không chịu ngồi vào hội nghị thì không có cách nào để có thể nói chuyện được, như vậy thì như thế nào?

GS Canh: Vâng! Đúng. Có thể là nó không chịu. Điều này không thể được viện dẫn để tránh né trách nhiệm. Ngay cả đến khi mà nó chịu ngồi trong bàn ‘hội nghị’, tham dự vào tòa án quốc tế mà do Việt cộng nêu ra như vậy và giả thử rằng cái phán quyết thắng về phần ‘nguyên cáo’ - mà tôi chắc chắn một nghìn phần trăm là thắng, với những gì trình bày trong cuốn Bạch Thư có đầy đủ yếu tố về phương diện lịch sử, về phương diện pháp lý cũng như là về phương diện địa lý (dù chỉ là sơ lược để làm căn bản cho hồ sơ vụ kiện). Tài sản của chúng ta gồm toàn thể Hoàng Sa dù nay bị chiếm đóng. Còn Trường Sa ở xa mãi dưới phía Nam, Trung cộng không làm gì được, không có cách gì biện minh được rằng chúng có chủ quyền ở trên đó. Ngay cả với Hoàng Sa, như về phương diện địa lý, tôi đã dựa theo Bản đồ của National Geographic Society (1968), có in trong cuốn “Biển Đông với Hoàng Sa và Trường Sa” của học giả Vũ hữu San để chứng minh rằng Hoàng Sa là của Việt Nam. Thí dụ đảo Tri Tôn mà tôi thường nói nó sát với lại bờ biển Đà Nẵng của mình. Đảo ấy cách bờ biển Việt Nam là một trăm hai mươi ba hải lý thôi, trong khi đó từ một hòn đảo khác, gần Trung Hoa Lục địa nhất, thì khoảng cách xa hơn. Đây là chưa kể đến cái lục địa nằm ở dưới quần đảo Hoàng Sa là giải đất nối liền với lục địa Việt Nam. Vào năm 1925 hải học viện Nha Trang có cử một toán khoa học gia đi ra ngoài Hoàng Sa để nghiên cứu. Toán đó đã tìm thấy được rằng Hoàng Sa là một lục địa của Việt Nam chìm dưới biển nối liền với đất Việt Nam. Trong khi đó về hướng bắc có hai cái rãnh nước sâu cả ngàn thước, nó tách Hoàng Sa với lại đất của Trung Hoa. Như thế, Hoàng Sa không thể nào thuộc về bên Trung Hoa được. Chỉ một điểm đó thôi, thì mình cũng đã thắng rồi. Chưa kể về phương diện lịch sử thì GS Trần huy Bích của Đại Học University of Southern California đã liệt kê đầy đủ các tài liệu với nhiều nguồn gốc khác nhau chứng minh rằng cả 2 quần đảo này là của Việt Nam từ lâu đời. Còn về phương diện pháp lý, tôi sử dụng cái tài liệu của Giáo sư Monique Chemillier- Gendreau của Đại học Paris chứng minh chủ quyền của Việt Nam trên 2 quần đảo ấy.

Bây giờ giả thử như người ta kiện, nó thua, nó không chịu thi hành phán quyết thì mình làm gì? Thứ tế thì tòa án quốc tế trong trường hợp này, không ai có thể cưỡng hành được phán quyết của tòa án, trừ phi có một quyết nghị của Hội Đồng Bảo An của Liên Hiệp Quốc. Mà ở HĐBA, lại phải có chấp thuận của tất cả 5 Hội Viên Thường Trực. Trung cộng lại là một trong 5 người đó. Chúng sẽ phủ quyết. Vận động được một nghị quyết trong trường hợp này không giản dị để đạt mục tiêu. Nhất là CHXHCNVN lại không có khả năng, không uy tín quốc tế gì, có lẽ uy tín này ở mức thấp nhất, dù có ngồi trong Hội Đồng Bảo An. Như vậy, phán quyết sẽ không được thi hành. Tổ chức quốc tế này không có một cơ quan để lo “cường hành” các quyết định của Tòa án. Vậy thì mình chẳng làm gì được. Nhưng ít nhất dựa trên cái căn bản đó để sử dụng về sau: lập một căn bản biện minh quốc tế để hành động. Tuyên bố của Bush, của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, của Michalak và những gì được phản ánh ở Hội nghị Shangri-La... là biểu tượng của sự hỗ trợ quốc tế cho chính nghĩa của dân tộc Việt Nam. Và đồng thời với quyền lợi của quốc tế trên Biển Đông là nguyên cơ quan trọng để giúp bảo vệ tài sản của ông cha ta đã đổ xương máu giữ gìn và để lại. Cũng có thể là một chục năm hay lâu hơn nữa có những hành động khác. Vấn đề bây giờ là thứ nhất Việt cộng phải ra đi; thứ hai nữa là chúng ta phải tạo dựng một thể chế có thể huy động sức mạnh của toàn dân, thay vì chủ trương của VC như ngày nay khủng bố, chia rẽ dân chúng. Chúng ta phải có một sức mạnh về phương diện kinh tế và đoàn kết dân tộc..... thì tôi chắc chắn rằng chúng ta có thể đòi lại được bằng sức mạnh những gì bọn bá quyền Bắc Kinh đã cướp với sự đồng lõa của Việt cộng.

Đòi lại các phần đất đã mất hay ngăn ngừa bọn Bắc kinh tiếp tục lấn chiếm thêm trong trường hợp có một phán quyết như vậy sẽ nhận được sự hỗ trợ của quốc tế. Đó là điều rất quan trọng, vì lẽ trong trật tự thế giới mới, không ai có thể đi ngược lại, chống lại các mục tiêu hòa bình và trật tự của thế giới như một số kẻ điên cuồng đã làm trong thế kỷ trước. Nếu việc đó xảy ra thì hậu quả là những kẻ điên cuồng như vậy sẽ bị gánh chịu một cách thâm.

Âm mưu của Trung cộng là càng kéo dài sự chiếm đóng thì càng hay, để tạo một sự đã rồi và 100 năm sau, không ai có thể làm gì được. Và sự đồng lõa của Hồ chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam là giúp Trung cộng đạt mục tiêu đó.

Vậy ít nhất, bây giờ, người Việt hải ngoại phải có nghĩa vụ làm những gì để đạt nền tảng cho công việc bảo tồn đất tổ trong tương lai, kể cả trong trường kỳ. Hãy nhìn những hình ảnh mà tôi cho trình chiếu sau đây về những kiến trúc kiên cố trên quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thì có ý niệm về nguy cơ đó. Cũng nên xem các hình ảnh về các tòa nhà xây quanh khu vực thác Bản Giốc nữa.

LKT: Sự trình bày toàn cảnh rất chi tiết của Giáo sư Tiến sĩ Nguyễn Văn Canh về biên giới Việt Trung, về Vịnh Bắc Việt, về Nghị Định Thư đánh cá giữa Việt Nam và Trung Quốc, về Hoàng Sa và Trường Sa và về mối quan hệ hiện nay giữa Việt Nam, Trung Quốc và Hoa Kỳ rất là đầy đủ. Vậy thì thưa Giáo sư, sau khi cái toàn cảnh mà được Giáo sư vẽ ra như thế thì đối với chúng ta là người Việt quốc gia tại hải ngoại, dù chúng ta không còn chính quyền trong tay, vì chúng ta không có một chính phủ lưu vong, nhưng chúng ta có một trách nhiệm đó là tình yêu nước thiêng liêng của người Việt Nam tại hải ngoại, với trách nhiệm đó theo Giáo sư thì chúng ta sẽ làm như thế nào đối với vấn đề mà chúng tôi xin được tạm trích câu Quốc gia Hưng vong, Thất phu Hữu trách ?

GS Canh: Cái câu hỏi này khó quá theo ý của nhà báo cũng như là trong suốt cả hàng mấy chục năm nay, đi đến đâu tôi cũng bị hỏi là bây giờ ông làm gì để lấy lại nước, lấy lại Hoàng Sa Trường Sa hay v.v..., thì tôi trả lời là chúng tôi chỉ là người tị nạn cộng sản. Là người trí thức, thì chúng tôi biết là chúng tôi phải làm gì trong giới hạn của chúng tôi. Ít nhất trong cuốn Bạch Thư Hoàng Sa và Trường Sa này, chúng tôi nói cho thế giới biết và phải cảnh giác, cho thế giới biết rằng đây nó là một nguy cơ lớn, mà nguy cơ lớn này không phải là chỉ cho dân tộc Việt Nam đâu, mà nguy cơ lớn này cho cả toàn thế giới. Vì thế, trong thư mà gửi cho Tổng Thư Ký và cho 192 thành viên của Liên hiệp Quốc cũng như là các chính phủ quốc gia ở trên thế giới, chúng tôi cảnh giác cho họ biết để họ có thể suy nghĩ, chuẩn bị cho những tình thế xấu nhất mà tôi nghĩ sẽ xảy ra. Giải quyết tình thế xấu nhất ấy sẽ giúp giải quyết những vấn đề của Việt Nam. Quyền lợi của dân Việt đi song hành với quyền lợi của thế giới. Đó là hòa bình, ôn cố, trước hết là trong khu vực, và có liên hệ mật thiết với thế giới.

BẢN DỊCH RA TIẾNG ANH

INTERVIEW ON TERRITORY AND TERRITORIAL WATERS

Translated by Nhat Thiêt

Orange County, 26-10-208, *Văn Hóa* interviewing Prof. Nguyen Van Canh.

Editor's note: Prof. Nguyen Van Canh has edited the answers in this interview and provided additional details and illustrations.

* Prof. Nguyen Van Canh's Response to Ambassador Le Cong Phung's statements

* A Vietnamese Motto: *'when the country is in danger, it's every ordinary citizen's responsibility....'*

Ly Kien Truc: Greetings, Professor, firstly on behalf of the Vietnamese Diaspora's TV station Freevn.net and Van Hoa magazine, we are honored to receive you and thank you for having agreed to grant us this special interview today, and may we wish you the best of health, so you could continue with the work for the benefit of our future generations. Please refer to www.vanhoamagazine.com

Prof Nguyen Van Canh: Greetings to Journalist Ly Kien Truc and to all audience, it is my honor to be here today to answer questions Mr. Ly Kien Truc might pose in relation to the Gulf of Tonkin, Hoang Sa and Truong Sa (the Paracel and Spratley Islands) as well as issues related to a certain point on the Vietnamese territory. I will try to answer each and every question you might raise.

LKT: Professor, prior to our interview with the Socialist Republic of Vietnam's Ambassador Le Cong Phung in Washington, D.C., we managed to contact a few officials and were informed that a White Paper you authored has been sent to various important American legislative and executive authorities, and to the General-Secretary and 192 members of the UN.... Because of the very effect of this White Paper, some embarrassment has been felt by the current Hanoi government, as the White Paper expresses everything that Vietnamese at home and overseas could possibly get hold of as the truth related to the Sino-Vietnamese border issues, to the Gulf of Tonkin, to Paracel and Spratley islands.

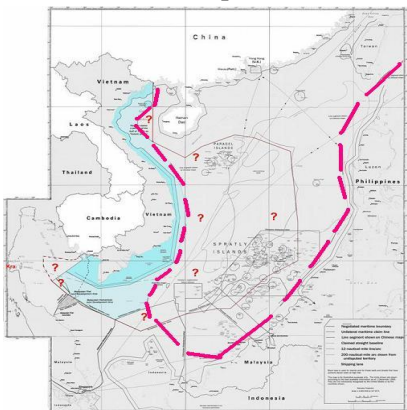
Consequently Ambassador Le Cong Phung through some intermediaries organized for us an interview, where Mr. Phung talked about negotiation process between Vietnam and China on the Sino-Vietnamese border. Throughout this process of negotiation, starting from 1991 as the year Vietnam reconciled with China, since you have been following this negotiation process between Vietnam and China, has there been anything new arising that you have noticed?

Prof Canh: The negotiating process did not start from 1991. These negotiations took place prior to 1979, a period before the time Communist China (CC) attacked Communist Vietnam (VC) in that year. Both sides already had discussions. In the beginning, the VC still took the Franco-China Treaty that is the 1885 Tien-Tsin agreement, together with its 1887 Convention as basis for negotiations, while CC refused to recognize it as a fact. The strange thing is whatever the CC demanded, the VC later abandoned their previous position and yielded to those demands. It means the border determined by the 1887 Convention was no longer used as basis for negotiations. The inability to keep to that border determination results in making territorial concessions, therefore legitimating the Communist Chinese expansionist occupations.

LKT: Professor, in Mr. Le Cong Phung's interview on the negotiation process, he stated that what did Hanoi agree on is based on the 1885 Tien-Tsin agreement and its 1987 convention, together with clauses of the 1982 law of the sea. If those legal bases were used as they said, why would you think there has been further and further retreat in the face of such Chinese Communist encroachment?

Prof Canh: I think the gradual retreat and concession to CC have been due to the VC leadership who has become the CC's lackeys, and in the White Paper, I call them missionaries. As time goes on, the extent of their servility to China becomes greater. It would earn them the name indigenous governors who reign Vietnam on behalf of foreign aggressors. It is them who carry out the hegemonic ambition of Communist China over the Southeastern region.

You have enquired about the Tien Tsin agreement signed in 1885. This agreement had been



recognized and gone into effect for more than one hundred years that the VC quoted in their negotiations with CC, for which I can hardly consider it as a sound foundation. Thus in negotiations, the VC have yielded to CC's demand and tacitly abandoned that agreement while making concessions for a new border line to be set up. That is their 'mission' of selling out our land and sea.

In addition, they also assisted in a tacit way the inclusion of a portion of Vietnamese land into Chinese territory. It could also be added that their action is tantamount to assimilating Vietnamese to Chinese ethnicity, akin to what Truong Chinh announced in 1951 in the name of Lao Dong Party Secretary-General..... And the new border line that CC has drawn over the

Vietnamese part of South China Sea which has been dubbed "the dragon's tongue" on the new map, redrawn and published by CC in June 2006, is an example of how the Communist Party of Vietnam (CPV) tries to help CC achieve their hegemonic objectives.

Up to now, the CPV has not taken any active action against this CC move. That Vietnamese students' demonstrations against CC at home about the Paracel and Spratley issues in recent months having been savagely crushed is another instance. The new South China border line gives CC a right to